

LỄ THẬT VỀ SỰ CỨU CHUỘC

Bài 23 - Phần VI-G. Sự mầu nhiệm về con sông chảy ra để tưới vườn rồi chia ra làm bốn ngã.

Trong các bài trước, chúng ta đã được Đức Thánh-Linh tỏ cho biết ý nghĩa mầu nhiệm của chữ Ê-đen cùng ý nghĩa của cảnh vườn mà Giê-Hô-Va Đức Chúa Trời đã tạo nên, sau khi Ngài đã lấy bụi đất nắn nên hình người và khi Ngài đã hà sanh khí của Ngài vào lỗ mũi của thân hình đó thì bấy giờ, loài người trở nên một loài có linh hồn sống. Chúng ta cũng được biết mục đích Giê-Hô-Va Đức Chúa Trời tạo nên **cảnh vườn tại hướng Đông trong Ê-đen** và Ngài đã đặt người mà Ngài đã tạo nên vào trong vườn đó để loài người **trông và giữ vườn** và trong bài chúng ta học hôm nay, chúng ta tiếp tục suy gẫm ý nghĩa mầu nhiệm về các Lời mà Giê-Hô-Va Đức Chúa Trời đã cho phép chép xuống trong Kinh-Thánh liên quan đến sự con sông từ Ê-đen chảy ra đặng tưới vườn **rồi từ đó chia ra làm bốn ngã**, vì chúng ta biết Lời Đức Chúa Trời luôn mang ý nghĩa thần linh và sự sống, nghĩa là thuộc về lễ thật, là Lời hằng sống và bền vững của Đức Chúa Trời, là quyền phép khiến linh hồn của loài người chúng ta được tái sanh và sẽ được sự sống đời đời, nếu chúng ta tiếp tục bước theo lễ thật trong Lời của Đức Chúa Trời.

Sáng thế ký 2:8-14: Đoạn, Giê-hô-va Đức Chúa Trời lập một cảnh vườn tại Ê-đen, ở về hướng Đông, và đặt người mà Ngài vừa dựng nên ở đó. Giê-hô-va Đức Chúa Trời khiến đất mọc lên các thứ cây đẹp mắt, và trái thì ăn ngon; giữa vườn lại có cây sự sống cùng cây biết điều thiện và điều ác. Một con sông từ Ê-đen chảy ra đặng tưới vườn; rồi từ đó chia ra làm bốn ngã. Tên ngã thứ nhất là Bi-sôn; ngã đó chảy quanh xứ Ha-vi-la, là nơi có vàng. Vàng xứ này rất cao; đó lại có nhũ hương và bích ngọc. Tên sông thứ nhì là Ghi-hôn, chảy quanh xứ Cu-sơ. Tên sông thứ ba là Hi-đê-ke, chảy về phía đông bờ cõi A-si-ri. Còn sông thứ tư là sông Ó-phơ-rát. Giê-hô-va Đức Chúa Trời đem người ở vào cảnh vườn Ê-đen để trông và giữ vườn.

Chúng ta đang đối diện với ý nghĩa mầu nhiệm của chữ **hướng Đông tại Ê-đen** của Đức Chúa Trời, theo lễ thật thì ấy là chúng ta đang đối diện với các Lời tiên tri, các Lời tri thức của Đức Chúa Trời, mà ý nghĩa của chữ **hướng Đông** chép trong Sáng thế ký đoạn 2 đã tỏ cho chúng ta thấy sự sâu nhiệm trong Lời của Chúa.

Chữ **hướng đông** - eastward^{H6924} được chép trong Sáng thế ký 2 câu 8 trên, đó là chữ **קדם** - qedem, số 6924 ra từ chữ **קדם** - qadam, số 6923 của tiếng Hê-bơ-rơ, có nghĩa là: *hướng đông, lời nói ra những sự ở phía trước về thời gian, phía trước về nơi chốn, nói trước về những điều sẽ xảy ra, là những sự mà trong sự hiểu biết của Đức Chúa Trời đã đi trước, đã đến trước, sự biết trước về những điều mà người ta sẽ gặp, những sự mà người ta sẽ phải đối diện với, người ta sẽ chạm trán với, cùng những điều mà Giê-Hô-Va Đức Chúa Trời đã thấy trước, đã biết trước, đã dự đoán trước, đã làm trước, đã chặn trước, đã giải quyết trước, đã đối phó;*

Những sự tri thức như vậy là cao quá sức của loài người xác thịt, như Lời Chúa trong Kinh Thánh đã chép:

Thi-Thiên 139:1-18: Hỡi Đức Giê-hô-va, Ngài đã dò xét tôi, và biết tôi. Chúa biết khi tôi ngồi, lúc tôi đứng dậy; Từ xa Chúa hiểu biết ý tưởng tôi. Chúa xét nét nẻo đằng và sự nằm ngủ tôi, quen biết các đường lối tôi. Vì lời chưa ở trên lưỡi tôi, Kìa, hỡi Đức Giê-hô-va, Ngài đã biết trọn hết rồi. Chúa bao phủ tôi phía sau và phía trước, đặt tay Chúa trên mình tôi. Sự tri thức dường ấy, thật diệu kỳ quá cho tôi, Cao đến nỗi tôi không với kịp! Tôi sẽ đi đâu xa Thần Chúa? Tôi sẽ trốn đâu khỏi mặt Chúa? Nếu tôi lên trời, Chúa ở tại đó, ví tôi nằm dưới âm-phủ, kìa, Chúa cũng có ở đó. Nhược bằng tôi lấy cánh hừng đông, Bay qua ở tại cuối cùng biển, tại đó tay Chúa cũng sẽ dẫn dắt tôi, tay hữu Chúa sẽ nắm giữ tôi. Nếu tôi nói: Sự tối tăm chắc sẽ che khuất tôi, ánh sáng chung quanh tôi trở nên đêm tối, thì chính sự tối tăm không thể giấu chi khỏi Chúa, ban đêm soi sáng như ban ngày, và sự tối tăm cũng như ánh sáng cho Chúa. Vì chính Chúa nắn nên tâm thần tôi, dệt thành tôi trong lòng mẹ tôi. Tôi cảm tạ Chúa, vì tôi được dựng nên cách đáng sợ lạ lùng. Công việc Chúa thật lạ lùng, lòng tôi biết rõ lắm. Khi tôi được dựng nên trong nơi kín, chịu nắn nên cách xảo lạ nơi thấp của đất, thì các xương cốt tôi không giấu được Chúa. Mắt Chúa đã thấy thể chất vô hình của tôi; Số các ngày định cho tôi, đã biên vào sổ Chúa trước khi chưa có một ngày trong các ngày ấy. Hỡi Đức Chúa Trời, các tư tưởng Chúa quý báu cho tôi thay! Số các tư tưởng ấy thật lớn thay! Nếu tôi muốn đếm các tư tưởng ấy, thì nhiều hơn cát. Khi tôi tỉnh thức tôi còn ở cùng Chúa.

Tạ ơn Đức Chúa Jêsus Christ, Đấng cứu chuộc chúng ta, trước khi trở về thiên đàng với Đức Chúa Cha, Ngài đã hứa với những người được chọn làm môn đồ của Ngài rằng:

Giăng 14:15-21: Nếu các người yêu mến Ta, thì giữ gìn các điều răn của Ta. Ta lại sẽ nài xin Cha, Ngài sẽ ban cho các người một Đấng Yên ủi khác, để ở với các người đời đời, tức là Thần lẽ thật, mà thế gian không thể nhận lãnh được, vì chẳng thấy và chẳng biết Ngài; nhưng các người biết Ngài, vì Ngài vẫn ở với các người và sẽ ở trong các người. Ta không để cho các người mô côi đâu, Ta sẽ đến cùng các người. Còn ít lâu, thế gian chẳng thấy Ta nữa, nhưng các người sẽ thấy Ta; vì Ta sống thì các người cũng sẽ sống. Nội ngày đó, các người sẽ nhận biết rằng Ta ở trong Cha Ta; các người ở trong Ta, và Ta ở trong các người. Ai có các điều răn của Ta và vâng giữ lấy, ấy là kẻ yêu mến Ta; người nào yêu mến Ta sẽ được Cha Ta yêu lại, Ta cũng sẽ yêu người, và tỏ cho người biết Ta.

Trong tất cả mọi thứ công việc mà loài người phải đối diện với và phải hoàn thành, người ta đều cần phải có sự chuẩn bị đầy đủ và chính xác về mặt kỹ thuật, về cách thức, phương pháp cùng các thứ dụng cụ thích hợp với công việc đó để thi hành công việc của mình. Còn về phần chúng ta thì điều chúng ta phải làm, đó là noi theo sự dắt dẫn của Đức Thánh-Linh, để được dắt dẫn vào trong các lẽ thật của Ngài, hầu cho được hiểu biết những sự mâu nhiệm của Lời của Đức Chúa Trời, mà sự hiểu biết đó đồng nghĩa với việc ngọn đèn của Đức Giê-Hô-va nơi linh hồn chúng ta được Đức Thánh-Linh thắp sáng, mà chúng ta được thấy những sự mà linh hồn của chúng ta cần phải thấy, vì những sự ấy thuộc về sự sống lại và sự sống đời đời của chúng ta.

Qua những lẽ thật mà Đức Thánh-Linh đã tỏ ra cho chúng ta trong các bài trước và nhờ sự mách bảo của Ngài mà chúng ta biết mọi Lời mà Giê-Hô-Va Đức Chúa Trời đã phán, cùng các Lời của Đức Chúa Jêsus Christ, đều là thần linh và sự sống. Đức Chúa Jêsus Christ cũng đã tỏ cho các môn đồ của Ngài biết rằng, hết thấy các Lời được chép trong Kinh Thánh đều làm chứng về Ngài, là làm chứng về chức vụ Thầy tế lễ thượng phẩm của Đức Chúa Trời chí cao và Lời của Đức Chúa Trời chép trong Kinh-Thánh cũng chép về chúng ta nữa, nhưng tự tâm trí của xác thịt chúng ta không thể hiểu được những sự đó vì cao quá sức chúng ta, nhưng nhờ những sự ban cho của Đức Thánh-Linh và nhờ được Đức Thánh-Linh, là Thần Lẽ thật dắt dẫn chúng ta vào trong các lẽ thật của Ngài mà chúng ta mới được biết những sự lạ lùng đó, như Lời Chúa đã chép.

Giăng 16:12-15: Ta còn có nhiều chuyện nói với các người nữa; nhưng bây giờ những điều đó cao quá sức các người. Lúc nào Thần lẽ thật sẽ đến, thì Ngài dẫn các người vào mọi lẽ thật; vì Ngài không nói tự mình, nhưng nói mọi điều mình đã nghe, và tỏ bày cho các người những sự sẽ đến. Ấy chính Ngài sẽ làm sáng Danh Ta, vì Ngài sẽ lấy điều thuộc về Ta mà rao bảo cho các người. Mọi sự Cha có, đều là của Ta; nên Ta nói rằng Ngài sẽ lấy điều thuộc về Ta mà rao bảo cho các người vậy.

Chữ mà bản tiếng Việt dịch là **cao quá sức** - cannot^{G3756_G1410} bear^{G941} chép trong câu 12 trên, đó là chữ βασιτόζω - **bastazo**, số 941 của tiếng Hy-lạp (theo ý nghĩa văn tự có nghĩa là *không thể mang nổi*); Nhưng theo ý nghĩa gốc của chữ, thì có nghĩa là: *không thể di chuyển được, không thể nhấc nổi, không thể chịu đựng được, không thể trình bày được, không thể công bố được, không thể giữ vững được, không thể tiếp nhận được, không thể hiểu được, không thể lĩnh hội được, không thể mang theo được*;

Chữ **dẫn** - guide^{G3594} chép trong câu 13 trên, đó là chữ ὁδηγεω - **hodegeo**, số 3594 ra từ chữ ὁδηγός - **hodego** và chữ ὁδός - **hodos**, số 3598 của tiếng Hy-lạp (Greek) có nghĩa là: *để chỉ đường, sự dạy cho nhìn ra con đường, sự chỉ đường, sự chỉ đạo, sự dẫn đường, sự điều khiển, sự tiến hành, sự tiến triển, là phương tiện, là biện pháp, là cách thức, cuộc hành trình*;

Tại điểm này, chúng ta cần nhớ lại các Lời mà Chúa Jêsus đã phán về thân thể của Ngài, là **thịt**, là **huyết**, là **bánh hằng sống**, là **nước hằng sống** cho loài người, nhưng người ta đã không hiểu được ý của Ngài.

Giăng 6:23-59: Qua ngày sau, có mấy chiếc thuyền khác từ thành Ti-bê-ri-át lại gần nơi chúng đã ăn bánh khi Chúa tạ ơn rồi, đoàn dân thấy Đức Chúa Jêsus không ở đó, môn đồ cũng không, bèn vào mấy thuyền kia mà đi qua thành Ca-bê-na-um để tìm Đức Chúa Jêsus. Chúng vừa tìm được Ngài tại bờ bên kia biển, bèn thưa rằng: **Lạy thầy, thầy đến đây bao giờ?** Đức Chúa Jêsus đáp rằng: **Quả thật, quả thật, Ta nói cùng các người, các người tìm Ta chẳng phải vì đã thấy mấy phép lạ, nhưng vì các người đã ăn bánh và được no. Hãy làm việc, chớ vì đồ ăn hay hư nát, nhưng vì đồ ăn còn lại đến sự sống đời đời, là thứ Con người sẽ ban cho các người; vì ấy là Con, mà Cha, tức là chính Đức Chúa Trời, đã ghi ấn tín của mình. Chúng thưa rằng: Chúng tôi phải làm chi cho được làm công việc Đức Chúa Trời? Đức Chúa Jêsus đáp rằng: Các người tin Đấng mà Đức Chúa Trời đã sai đến, ấy đó là công việc Ngài. Chúng bèn nói rằng: Thế thì thầy làm phép lạ gì, để cho chúng tôi thấy và tin? Thầy làm công việc gì? Tổ phụ chúng ta đã ăn ma-na trong đồng vắng, theo như Lời chép rằng: Ngài đã ban cho họ ăn bánh từ trên trời**

xuống. Đức Chúa Jêsus đáp rằng: Quả thật, quả thật, Ta nói cùng các người, Môi-se chưa hề cho các người bánh từ trên trời đâu; nhưng Cha Ta ban cho các người bánh thật, là bánh từ trên trời xuống. Bởi chưng bánh Đức Chúa Trời là bánh từ trên trời giáng xuống, ban sự sống cho thế gian. Chúng thưa rằng: Lạy Chúa, xin ban bánh đó cho chúng tôi luôn luôn! Đức Chúa Jêsus phán rằng: Ta là bánh của sự sống; ai đến cùng Ta chẳng hề đói, và ai tin Ta chẳng hề khát. Nhưng Ta đã nói: Các người đã thấy Ta, mà chẳng tin. Phàm những kẻ Cha cho Ta sẽ đến cùng Ta, kẻ đến cùng Ta thì ta không bỏ ra ngoài đâu. Vì Ta từ trên trời xuống, chẳng phải để làm theo ý Ta, nhưng làm theo ý Đấng đã sai Ta đến. Và, ý muốn của Đấng đã sai Ta đến là hề sự gì Ngài đã ban cho Ta, thì Ta chớ làm mất, nhưng Ta phải làm cho sống lại nơi ngày sau rốt. Đây là ý muốn của Cha Ta, phàm ai nhìn Con và tin Con, thì được sự sống đời đời; còn Ta, Ta sẽ làm cho kẻ ấy sống lại nơi ngày sau rốt. Nhưng vì Ngài đã phán: Ta là bánh từ trên trời xuống, nên các người Giu-đa lầm bầm về Ngài, mà rằng: Ấy chẳng phải là Jêsus, con của Giô-sép, mà chúng ta đều biết cha mẹ người chẳng? Vậy, thế nào người nói được rằng: Ta đã từ trên trời mà xuống? Đức Chúa Jêsus đáp rằng: Các người chớ lầm bầm với nhau. Ví bằng Cha, là Đấng sai Ta, không kéo đến, thì chẳng có ai được đến cùng Ta, và Ta sẽ làm cho người đó sống lại nơi ngày sau rốt. Các sách tiên tri có chép rằng: Ai nấy đều sẽ được Đức Chúa Trời dạy dỗ. Hễ ai đã nghe Cha và học theo Ngài thì đến cùng Ta. Ấy chẳng phải kẻ nào đã từng thấy Cha, trừ ra Đấng từ Đức Chúa Trời mà đến; Đấng ấy đã thấy Cha. Quả thật, quả thật, Ta nói cùng các người, hễ ai tin thì được sự sống đời đời. Ta là bánh của sự sống. Tổ phụ các người đã ăn ma-na trong đồng vắng, rồi cũng chết. Đây là bánh từ trời xuống, hầu cho ai ăn chẳng hề chết. Ta là bánh hằng sống từ trên trời xuống; nếu ai ăn bánh ấy, thì sẽ sống vô cùng; và bánh mà Ta sẽ ban cho vì sự sống của thế gian tức là thịt Ta. Bởi đó, các người Giu-đa cãi lẽ với nhau, mà rằng: Lẽ nào người này lấy thịt mình cho chúng ta ăn sao? Đức Chúa Jêsus bèn phán cùng họ rằng: Quả thật, quả thật, Ta nói cùng các người, nếu các người không ăn thịt của Con người, cùng không uống huyết Ngài, thì chẳng có sự sống trong các người đâu. Ai ăn thịt và uống huyết Ta thì được sự sống đời đời; nơi ngày sau rốt, Ta sẽ khiến người đó sống lại. Vì thịt Ta thật là đồ ăn, huyết Ta thật là đồ uống. Người nào ăn thịt Ta và uống huyết Ta, thì ở trong Ta, và Ta ở trong người. Như Cha, là Đấng hằng sống, đã sai Ta đến, và Ta sống bởi Cha; cũng một thể ấy, người nào ăn Ta, sẽ sống bởi Ta vậy. Đây là bánh từ trên trời xuống. Bánh đó chẳng phải như ma-na mà tổ phụ các người đã ăn, rồi cũng chết; kẻ nào ăn bánh này sẽ sống đời đời. Đức Chúa Jêsus phán những điều đó lúc dạy dỗ trong nhà hội tại thành Ca-bê-na-um.

Khi Đức Chúa Jêsus Christ thi hành chức vụ làm chứng cho lẽ thật ở trên đất này, Ngài luôn phán bằng ngôn ngữ Hê-bơ-rơ, chứ không phán bằng thứ ngôn ngữ nào khác, nhưng vì những người Giu-đa vì chỉ rình đợi xem Chúa Jêsus có phán lời nào mà họ tìm được cơ hội bắt bớ Ngài mà thôi, nên họ không thể hiểu được ý nghĩa gốc của chữ **ăn**, mà Chúa Jêsus đã phán với họ. Vì Giảng báp-tít đã làm chứng về Ngài, là **Chiên con của Đức Chúa Trời, đáng cất tội lỗi thế gian đi** (Giăng 1:29b), còn chữ **ăn** mà Chúa Jêsus đã phán với người ta đó là bằng ngôn ngữ Hê-bơ-rơ, đó là chữ אכל - 'akal, số 398 của tiếng Hê-bơ-rơ, có nghĩa là: **ăn, nuốt, thiêu đốt, tiêu thụ, sử dụng, nhìn chòng chọc như nuốt lấy**;

Đang khi Đức Chúa Jêsus Christ phán các Lời trên, Ngài cũng đã phán rõ về khả năng tiếp nhận sự sống cho linh hồn loài người, đó là sự nhìn, sự nghe và sự ăn nuốt Lời của Đức Chúa Trời, như trong câu 40 trên đã có chép: **“Đây là ý muốn của Cha Ta, phàm ai nhìn Con và tin Con, thì được sự sống đời đời; còn Ta, Ta sẽ làm cho kẻ ấy sống lại nơi ngày sau rốt.”**

Bản King James version chép: ⁴⁰And this ^{G5124}is the will ^{G2307}of him that sent ^{G3992}me, that every ^{G3956}one which ^{G3588}seeth ^{G2334}the Son ^{G5207}, and believeth ^{G4100}on ^{G1519}him, may have ^{G2192}everlasting ^{G166}life ^{G2222}: and I will raise ^{G450}him up at the last ^{G2078}day ^{G2250}.

Chữ **nhìn (nhìn Con)** - seeth ^{G2334} chép trong câu 40 trên, đó là chữ θεωρέω - theoreo, số 2334 ra từ chữ θεόμα - theomai, số 2300 của tiếng Hy-lạp (Greek) có nghĩa là: **nhìn thật gần để thấy rõ, để hiểu rõ, để phân biệt được, quan tâm đến, kinh nghiệm được, thấy được, nhìn vào cho kỹ**,

Trong ý nghĩa của chữ **ăn** (אכל - 'akal) của ngôn ngữ Hê-bơ-rơ, đã chứa đựng các khả năng tiếp nhận những sự mạch bảo của Đức Chúa Trời cho linh hồn loài người được biết, vì linh hồn loài người không ăn, uống như thân hình bằng bụi đất của loài người, nên những sự tỏ ra của Đức Chúa Trời dành cho linh hồn loài người chính là **Lời hằng sống và bền vững của Đức Chúa Trời**, là **sự sáng thật** thuộc về sự sống của linh hồn loài

người, nên Đức Chúa Jêsus Christ nói Ngài (Danh Ngài được xưng là Lời Đức Chúa Trời) là bánh, là nước hằng sống cho loài người và các Lời mà Đức Chúa Jêsus Christ đã phán đó chính là Ngài đang tỏ ra sự sáng thật của Đức Chúa Trời cho linh hồn của những người đang nghe Ngài giảng đó được biết, nhưng hết thảy những người đang có mặt tại nơi đó đều không để ý đến những sự mách bảo của Ngài, nên họ không thể hiểu được ý của Ngài. Đức Chúa Jêsus Christ đã biết trước rằng, các Lời mà Ngài đã phán đó sẽ được chép xuống, để khi Đức Thánh-Linh được ban xuống, thì những người thuộc về Ngài sẽ được nghe, được hiểu và được biết lẽ thật.

Như vậy, để chúng ta có thể hiểu đúng và đầy đủ ý nghĩa các Lời mà Giê-Hô-Va Đức Chúa Trời đã cho phép chép xuống trong Kinh Thánh, chúng ta phải được Đức Thánh-Linh dắt dẫn, ngay cả khi chúng ta đã biết mình được Chúa gọi vào chức vụ hầu việc Ngài, thì trong mọi chức vụ mà Chúa đã gọi người nào làm công việc gì, thì công việc đó cũng thuộc về Nước Đức Chúa Trời và thuộc về Đức Chúa Trời và những người được Chúa chọn làm kẻ hầu việc Ngài, thì người đó phải là kẻ hầu việc, chứ không phải là kẻ dẫn đường.

Giê-rê-mi 31:20-21: Đức Giê-hô-va phán như vậy: Nếu các người có thể phá giao ước ban ngày của Ta và giao ước ban đêm của Ta, đến nỗi chẳng có ngày và đêm trong kỳ nó nữa, thì mới có thể phá giao ước của Ta với Đa-vít, tôi tớ Ta, mà người sẽ không có con cháu trị vì trên ngai mình nữa, và phá giao ước của Ta với các thầy tế lễ, tức người Lê-vi, kẻ hầu việc Ta.

Bản King James version chép: **Thus^{H3541} saith^{H559} the LORD^{H3068}; If^{H518} ye can break^{H6565} my covenant^{H1285} of the day^{H3117}, and my covenant^{H1285} of the night^{H3915}, and that there should not be day^{H3119} and night^{H3915} in their season^{H6256}; ²¹ Then may also^{H1571} my covenant^{H1285} be broken^{H6565} with David^{H1732} my servant^{H5650}, that he should not have^{H1961} a son^{H1121} to reign^{H4427} upon his throne^{H3678}; and with the Levites^{H3881} the priests^{H3548}, my ministers^{H8334}.**

Chữ kẻ hầu việc - ministers^{H8334} chép trong câu 21 trên, đó là chữ **שָׂרָת** - sharath, số 8334 của tiếng Hê-bơ-rơ, có nghĩa là: *người thừa hành, người giúp việc, kẻ đứng bên bàn chờ chủ sai khiến, người phụng sự, người phục vụ, người dọn bàn cho chủ, người hầu bàn;*

Hết thảy những người nào chạy trước, đến trước, làm công việc gì bất kỳ trước khi được Chúa sai khiến, đều bị coi là quân trộm cướp, vì kẻ đó đã tự làm công việc theo ý riêng mình, chứ không theo ý của Chúa sai bảo. Trong ngôn ngữ Hê-bơ-rơ được Giê-Hô-Va Đức Chúa Trời dùng để chép Kinh Thánh, luôn có những chấm, những nét, có gốc và có ngọn, mà Lời Chúa được ví là cây sự sống, đều mang ý nghĩa bóng cho những sự sau này, còn ý nghĩa thật, được gọi là hình, thì chỉ được tỏ ra bởi Thần của Đức Giê-Hô-va mà thôi và như vậy, người ta không thể cậy sự học thức thuộc về cuộc sống của xác thịt mình mà hiểu được ý nghĩa của Lời Đức Chúa Trời. Chúng ta hãy xem Giê-Hô-Va Đức Chúa Trời đã cảnh báo loài người về điều này như thế nào.

Xa-cha-ri 3:1-10: Đoạn, Đức Giê-hô-va cho ta xem thấy thầy tế lễ cả Giê-hô-sua đương đứng trước mặt thiên sứ Đức Giê-hô-va, và Sa-tan đứng bên hữu người đặng đối địch người. Đức Giê-hô-va phán cùng Sa-tan rằng: Hỡi Sa-tan, nguyên Đức Giê-hô-va quả trách ngươi; nguyên Đức Giê-hô-va là Đấng đã kén chọn Giê-ru-sa-lem quả trách ngươi. Chớ thì này há chẳng phải là cái đóm đã kéo ra từ lửa sao? Vả, Giê-hô-sua mặc áo bẩn, đứng trước mặt thiên sứ. Thiên sứ cất tiếng nói cùng những kẻ đứng ở trước mặt mình rằng: Hãy lột bỏ những áo bẩn khỏi nó. Lại nói cùng Giê-hô-sua rằng: Hãy nhìn xem, Ta đã bỏ sự gian ác khỏi ngươi, và Ta sẽ mặc áo đẹp cho ngươi. Ta bèn nói rằng: Khá đội mũ sạch trên đầu người. Thì người ta đội trên đầu người một cái mũ sạch, đoạn mặc áo xống cho người; thiên sứ của Đức Giê-hô-va đương đứng đó. Thiên sứ của Đức Giê-hô-va bèn đối chứng cùng Giê-hô-sua rằng: Đức Giê-hô-va vạn quân phán như vậy: Nếu người bước đi trong đường lối Ta, vâng giữ điều Ta dạy phải giữ, thì người sẽ được xét đoán nhà Ta, và canh giữ hiên cửa Ta, Ta sẽ cho người bước đi trong hàng những kẻ đứng chầu này. Hỡi Giê-hô-sua, thầy tế lễ cả, ngươi cùng bạn hữu người ngồi trước mặt ngươi hãy nghe, vì những kẻ này làm dấu: này, quả thật Ta sẽ làm cho đầy tớ Ta là Chôi móng dấy lên. Vì này, hòn đá mà Ta để trước mặt Giê-hô-sua chỉ một hòn mà có bảy con mắt. Này, Ta sẽ chạm trở nó, và Ta sẽ cất sự gian ác khỏi đất này trong một ngày, Đức Giê-hô-va vạn quân phán vậy. Đức Giê-hô-va vạn quân phán: Trong ngày đó, các người ai nấy sẽ mời kẻ lân cận mình dưới cây nho và dưới cây vả.

Trên đây là Lời tiên tri và cũng là Lời tri thức được chép xuống bởi thầy tế lễ Xa-cha-ri, vào khoảng năm 520 B.C. khi Xa-cha-ri được Đức Giê-Hô-va lập làm tiên tri cho Ngài, để khích lệ dân Y-sơ-ra-ên trở dậy tiếp tục xây dựng lại thành Giê-ru-sa-lem và tiên tri Xa-cha-ri đã cảnh cáo dân Y-sơ-ra-ên phải từ bỏ tội lỗi mình và trở dậy xây lại đền thờ cho Đức Giê-Hô-Va tại Giê-ru-sa-lem và tiên tri Xa-cha-ri đã nói với người Y-sơ-ra-ên rằng, nước của Đức Chúa Trời sẽ không đến cho tới khi nào tội lỗi của dân Y-sơ-ra-ên được loại bỏ.

Giê-Hô-Va Đức Chúa Trời đã tỏ cho tiên tri Xa-cha-ri một khả tượng, mà Kinh-Thánh chép là sự hiện thấy, mà trong sự hiện thấy đó có chép là thầy tế lễ Giê-hô-sua (Jeshua) bị Sa-tan đứng bên hữu để kiện cáo người, mặc dù thầy tế lễ cả mang tên là Giê-hô-sua (Jeshua) con trai của Giô-xa-đác đang nhiệm chức trong thời kỳ đó, nhưng sự hiện thấy đó không nói về thầy tế lễ mang tên Giê-hô-sua con trai của Giô-xa-đác, dù trong ngôn ngữ Hê-bơ-rơ có chép là Jeshua, để tránh nhầm với Joshua (Giô-suê), nhưng chữ thì cùng viết như nhau.

Giê-hô-sua được lập làm thầy tế lễ thứ 9 từ việc bắt thăm mà làm chức thầy tế lễ trong đời vua Đa-vít. người đã bị bắt làm phu tù sang Ba-by-lôn (năm 586 B.C.), và được trở về Giê-ru-sa-lem vào năm 537 B.C. người lãnh đạo dân Y-sơ-ra-ên xây lại đền thờ cho Đức Giê-Hô-Va và phục hồi việc dâng của lễ thiêu cho Đức Giê-Hô-Va, nhưng họ đã phải bỏ công việc này giữa chừng bởi những kẻ thù nghịch của Đức Giê-Hô-Va nổi dậy chống lại họ, đã vu cáo họ với vua A-ta-xét-xe.

Quý Sa-tan đã đứng bên hữu thầy tế lễ cả Giê-hô-sua để kiện cáo người và Giê-Hô-Va Đức Chúa Trời đã phán với Sa-tan về việc chính Ngài cho phép thầy tế lễ cả Giê-hô-sua ra khỏi cảnh phu tù tại Ba-by-lôn, nhưng trong sự hiện thấy đó, Đức Giê-Hô-Va đã phán rõ đó là một dấu lạ về thầy tế lễ cả Giê-hô-sua, tức là Joshua (theo phát âm tên của Giô-suê trong ngôn ngữ Hê-bơ-rơ) là bóng về Đức Chúa Jê-sus Christ, mà Lời Chúa đã chép là: **Hỡi Giê-hô-sua, thầy tế lễ cả, người cùng bạn hữu người ngồi trước mặt người hãy nghe, vì những kẻ này làm dấu: này, quả thật Ta sẽ làm cho đây tở Ta là Chồi mọc dấy lên.**

Chữ **làm một dấu** là một sự mách bảo để những người hầu việc Chúa phải hiểu rõ ý nghĩa của khả tượng này không nói về thầy tế lễ Giê-hô-sua trong đời vua Đa-vít, mà là nói về chức vụ thầy tế lễ nhà Vua, là Đức Chúa Jê-sus Christ, mà các bạn hữu của thầy tế lễ cả Giê-hô-sua đó là bóng về các môn đồ của Đức Chúa Jê-sus Christ. Sự thầy tế lễ cả Giê-hô-sua mặc áo bần đó là bóng về sự Đức Chúa Jê-sus Christ gánh hết thảy tội lỗi của nhân loại (Ê-sai 53:6) trên mình và Đức Giê-Hô-Va đã phán rõ rằng: **này, quả thật Ta sẽ làm cho đây tở Ta là Chồi mọc dấy lên.** (Lời này được nhắc lại qua sách Xa-cha-ri đoạn 6:12: **Người khá nói cùng người rằng: Đức Giê-hô-va vạn quân có phán như vậy: Này, có một người tên là Chồi mọc, sẽ nứt ra từ chỗ người, và người ấy sẽ xây đền thờ Đức Giê-hô-va.**

Trong loài người xác thịt không có ai tên là **chồi mọc**, nhưng chữ **chồi mọc** - **the Branch** đó là nói về Đức Chúa Jê-sus Christ, sẽ ra từ chi phái Giu-đa, ra từ rễ Y-sai (cha của Đa-vít), chính Ngài là Chồi mọc mà Đức Giê-Hô-Va đã chọn.

Ê-sai 4:2: Trong ngày đó, chồi của Đức Giê-hô-va sẽ làm đồ trang sức vinh hiển của những kẻ sót lại trong Y-sơ-ra-ên, sản vật dưới đất sẽ làm sự tốt đẹp cho chúng nó.

Isaiah 4:2: In that day shall the branch of the LORD be beautiful and glorious, and the fruit of the earth shall be excellent and comely for them that are escaped of Israel.

Giê-rê-mi 33:15: Trong những ngày ấy và kỳ đó Ta sẽ khiến nẩy lên một Nhánh của sự công bình cho Đa-vít; Đấng ấy sẽ làm ra sự công bình chánh trực trong đất này.

Jeremiah 33:15: In those days, and at that time, will I cause the Branch of righteousness to grow up unto David; and he shall execute judgment and righteousness in the land.

Điều đặc biệt mà Giê-Hô-Va Đức Chúa Trời đã phán và quý Sa-tan có nghe, đó là: **Vì này, hòn đá mà Ta để trước mặt Giê-hô-sua chỉ một hòn mà có bảy con mắt. Này, Ta sẽ chạm trở nó, và Ta sẽ cất sự gian ác khỏi đất này trong một ngày, Đức Giê-hô-va vạn quân phán vậy.**

Hòn đá đó là Lời của Đức Chúa Trời, sẽ được Giê-Hô-Va Đức Chúa Trời ban cho tuyển dân của Ngài, không phải chỉ cho dân Y-sơ-ra-ên trong xác thịt, nhưng là cho muôn dân trên đất, sẽ thông qua quyền phép của Huyết Chiên con, là Đức Chúa Jê-sus Christ mà được sự cứu chuộc, và những người được chuộc bởi huyết chiên con đó sẽ thấu hiểu những sự mâu nhiệm được giấu trong Lời của Đức Chúa Trời. Bảy con mắt đó là bóng về những sự mâu nhiệm trong Lời của Đức Chúa Trời, nhờ những sự tỏ ra của Đức Thánh-Linh, là Thần Lẽ thật mà những người yếu đuối và hay chết sẽ được sự sống lại và sẽ được sự sống đời đời, nhờ quyền phép của lẽ thật, là Lời hằng sống và bền vững của Đức Chúa Trời, hay còn được gọi là sông nước hằng sống của Đức Chúa Trời sẽ tuôn chảy từ trong lòng của những người được chuộc bởi huyết của Đức Chúa Jê-sus Christ.

Cô-lô-se 1:12-14: Hãy tạ ơn Đức Chúa Cha, Ngài đã khiến anh em có thể dự phần cơ nghiệp của các thánh trong sự sáng láng: Ngài đã giải thoát chúng ta khỏi quyền của sự tối tăm, làm cho chúng ta dời qua nước của Con rất yêu dấu Ngài, trong Con đó chúng ta có sự cứu chuộc, là sự tha tội.

Quý Sa-tan đã nghe được Lời phán ra từ miệng của Đức Giê-Hô-Va về Hòn đá mà có bảy con mắt, nhưng nó không thể nào biết được những sự mâu nhiệm đó, bởi vì lòng của các vua đều ở trong tay Đức Giê-Hô-Va

và Ngài cho người nào được biết là quyền của Ngài, vì Đức Thánh-Linh có quyền đóng con mắt, đóng cái lòng của người ta lại và nếu như Đức Thánh-Linh đã đóng thì không ai có thể mở được.

Chúng ta đã được Đức Thánh-Linh ban cho sự hiểu biết về các giếng mối, các hàng, một chút chỗ này, một chút chỗ kia, để biết cách nhìn Lời Chúa cùng hiểu sự dắt dẫn của Ngài, để noi theo Ngài cho được hiểu biết những sự mâu nhiệm giấu trong cảnh vườn (cánh đồng) của Ngài và bây giờ chúng ta cùng noi theo sự dắt dẫn của Ngài để nhận biết ý nghĩa của con sông từ trong Ê-đen chảy ra đặng tưới vườn; rồi từ đó chia ra làm bốn ngả, như Lời Chúa đã chép: **“Một con sông từ Ê-đen chảy ra đặng tưới vườn; rồi từ đó chia ra làm bốn ngả. Tên ngả thứ nhất là Bi-sôn; ngả đó chảy quanh xứ Ha-vi-la, là nơi có vàng. Vàng xứ này rất cao; đó lại có nhũ hương và bích ngọc. Tên sông thứ nhì là Ghi-hôn, chảy quanh xứ Cu-sơ. Tên sông thứ ba là Hi-đê-ke, chảy về phía đông bờ cõi A-si-ri. Còn sông thứ tư là sông Ó-phơ-rát.”** (Sáng thế ký 2:10-14)

Trong bài trước (bài 22) chúng ta đã biết ý nghĩa mâu nhiệm về **Một con sông từ Ê-đen chảy ra đặng tưới vườn** đó là Lời hằng sống và bền vững của Đức Chúa Trời từ trong sự yêu thương của Đức Chúa Trời tuôn chảy ra để tưới vườn, mà cái vườn đó là tấm lòng, là tâm trí của loài người xác thịt, chứ không phải là linh hồn của loài người, vì linh hồn loài người (A-đam) khi đó đã được trọn vẹn, giống hệt như Đức Chúa Trời và trong Lời của Đức Chúa Trời có sự sống và sự sống là sự sáng của loài người, nên linh hồn loài người khi đó chưa được giao công việc cho tới khi Giê-Hô-Va Đức Chúa Trời đã tạo nên cảnh vườn cùng mọi sự bảo đảm cho sự sống của cái vườn đó được hoàn thành, thì loài người mới được đặt vào vườn đó, để trồng và giữ vườn.

Chúng ta có thể thấy một công việc tương tự như Giê-Hô-Va Đức Chúa Trời đã khiến nên một con sông từ Ê-đen chảy ra đặng tưới vườn; rồi từ đó chia ra làm bốn ngả, đó là bóng Lời của Đức Chúa Trời được công bố ra khỏi miệng Ngài, để tưới đất.

Ê-sai 55:8-13: Đức Giê-hô-va phán: Ý tưởng Ta chẳng phải ý tưởng các người, đường lối các người chẳng phải đường lối Ta. Vì các tầng trời cao hơn đất bao nhiêu, thì đường lối Ta cao hơn đường lối các người, ý tưởng Ta cao hơn ý tưởng các người cũng bấy nhiêu. Vả, như mưa và tuyết xuống từ trên trời và không trở lại nữa, mà đượm nhuần đất đai, làm cho sanh ra và kết nụ, đặng có giống cho kẻ gieo, có bánh cho kẻ ăn, thì Lời nói của Ta cũng vậy, đã ra từ miệng Ta, thì chẳng trở về luống nhưng, mà chắc sẽ làm trọn điều Ta muốn, thuận lợi công việc Ta đã sai khiến nó. Vì các người sẽ đi ra vui vẻ, được đưa đi trong sự bình an. Trước mặt các người, núi và đồi sẽ trở tiếng ca hát, mọi cây cối ngoài đồng sẽ vỗ tay. Cây tùng sẽ mọc lên thay cho bụi gai, và cây sim sẽ lớn lên thay cho gai gộc; điều đó sẽ làm cho biết Danh Đức Giê-hô-va, và là một dấu đời đời không hề tuyệt diệt.

Trở lại với sự con sông chia ra làm bốn ngả: **“Một con sông từ Ê-đen chảy ra đặng tưới vườn; rồi từ đó chia ra làm bốn ngả.”** Bản King James version chép: ¹⁰And a river^{H5104} went^{H3318} out of Eden^{H5731} to water^{H8248} the garden^{H1588}; and from thence^{H8033} it was parted^{H6504}, and became^{H1961} into four^{H702} heads^{H7218}.

Chữ **chia ra - parted**^{H6504} chép trong câu 10 trên, đó là chữ פָּרַד - parad, số 6504 của tiếng Hê-bơ-rơ, có nghĩa là: *phân chia ra, sự cắt đứt quan hệ, sự tuyệt giao, sự phân tán, sự chia rẽ, sự rời khỏi khớp;*

Chữ **làm - became**^{H1961} chép trong câu 10 trên, đó là chữ הָיָה - hayâh, số 1961 của tiếng Hê-bơ-rơ, có nghĩa là: *trở nên, trở thành, hiện thành, biến thành, cột mốc, đèn hiệu, cảnh báo trước, soi sáng, dẫn đường, sự thay đổi, nguyên nhân, căn nguyên, xảy ra, có liên quan đến,*

Chữ **ngả - heads**^{H7218} chép trong câu 10 trên, đó là chữ רִשָּׁה - ro'sh số 7218 của tiếng Hê-bơ-rơ, có nghĩa là: *đầu, đoạn đầu, phân đầu, ngọn, nguồn, khởi đầu, nơi chốn, thời kỳ, thời đại, thời gian, chính, hạng, loại,*

Chữ **ngả - heads**^{H7218} này khi không dùng trong câu văn, thì có nghĩa là *sự rung, sự lắc, sự giữ bỏ;*

Chúng ta cùng suy gẫm ý nghĩa mâu nhiệm về nguyên nhân khiến con sông từ trong Ê-đen của Đức Chúa Trời chảy ra đặng tưới vườn rồi từ đó chia ra làm bốn ngả, bởi vì theo ý nghĩa của ngôn ngữ Hê-bơ-rơ chép chữ **chia ra - parted**^{H6504} chép trong Sáng thế ký 2 câu 10 trên, đó là chữ פָּרַד - parad, số 6504 của tiếng Hê-bơ-rơ, có nghĩa là: *phân chia ra, sự cắt đứt quan hệ, sự tuyệt giao, sự phân tán, sự chia rẽ, sự rời khỏi khớp;* thì chúng ta thấy đó sự chia ra làm bốn ngả không phải là ý muốn của Đức Chúa Trời! nhưng trong sự biết trước của Đức Chúa Trời về những sự sẽ xảy đến với loài người mà Ngài sẽ tạo dựng nên đó, nghĩa là loài người sẽ sa ngã bởi sự cám dỗ, sẽ chết, nhưng sẽ được phục hồi sự sống, nên Ngài đã gọi loài người là A-đam vậy.

Chúng ta biết Giê-Hô-Va Đức Chúa Trời là Đấng toàn năng, trong Ngài không có sự biến cải, thế nhưng Giê-Hô-Va Đức Chúa Trời đã biết trước rằng, loài người ra từ A-đam sẽ vì cố tội lỗi của A-đam mà bị thiếu mất sự vinh hiển của Đức Chúa Trời và bởi sự hay chết của loài người xác thịt mà Lời của Đức Chúa Trời sẽ bị ngăn trở, sẽ bị che khuất, sẽ bị thay đổi, là điều sau này sẽ được chép trong sách tiên tri Giê-rê-mi.

Giê-rê-mi 8:1-12: Đức Giê-hô-va phán: Trong thời đó, người ta sẽ bói xương của các vua Giu-đa, xương của các quan trưởng, xương của các thầy tế lễ, xương của các tiên tri, và xương của các dân cư Giê-ru-sa-lem ra khỏi mộ mả. Người ta sẽ phơi những xương ấy ra dưới mặt trời, mặt trăng, và cơ binh trên trời, tức là những vật mà họ đã yêu mến, hầu việc, bước theo, tìm cầu, và thờ lạy. Những xương ấy sẽ chẳng được thâu lại, chẳng được chôn lại; sẽ như phân trên mặt đất. Mọi kẻ sót của họ hàng gian ác ấy còn lại trong mọi nơi Ta đã đuổi chúng nó đến, chúng nó sẽ cầu chết hơn là sống, Đức Giê-hô-va vạn quân phán vậy. Vậy người khố bảo chúng nó rằng: Đức Giê-hô-va phán như vậy: Người ta vấp ngã, há chẳng đứng dậy sao? Kẻ nào trở đi, há chẳng trở về sao? Vậy thì làm sao mà dân sự Giê-ru-sa-lem này cứ mãi miệt trong sự bội nghịch đời đời? Chúng nó khăng khăng giữ điều gian trá, chẳng chịu trở lại. Ta đã lắng tai và nghe: chúng nó chẳng nói ngay thẳng, chẳng có ai ăn năn điều ác của mình, mà rằng: Ta đã làm gì? Thấy đều dong ruổi như ngựa xông vào trận. Chim hạc giữa khoảng không tự biết các mùa nhất định cho nó; chim cu, chim yến, chim nhạn, giữ kỳ đời chỗ ở. Nhưng dân Ta chẳng biết luật pháp của Đức Giê-hô-va! Sao các người nói được rằng: Chúng ta là khôn sáng, có luật pháp Đức Giê-hô-va ở với chúng ta? Nhưng, này, ngọn bút giả dối của bọn thông giáo đã làm cho luật pháp ấy ra sự nói dối! Những kẻ khôn sáng bị xấu hổ, sợ hãi, và bị bắt. Chúng nó đã bỏ Lời của Đức Giê-hô-va; thì sự khôn ngoan nó là thể nào? Vậy nên, Ta sẽ ban vợ chúng nó cho kẻ khác, ruộng chúng nó cho chủ mới; vì từ kẻ rất nhỏ cho đến người rất lớn, ai nấy đều tham lam; từ tiên tri cho đến thầy tế lễ, ai nấy đều làm sự gian dối. Chúng nó rít vết thương cho con gái dân ta cách sơ sài, nói rằng: Bình an, bình an! mà không bình an chi hết. Chúng nó làm ra sự gớm ghiếc, há lấy làm xấu hổ ư? đã chẳng xấu hổ chút nào, lại cũng không thẹn đỏ mặt. Vậy nên chúng nó sẽ ngã với những người vấp ngã. Đến ngày thăm phạt, chúng nó sẽ bị lật đổ, Đức Giê-hô-va phán vậy.

Khi Giê-Hô-Va Đức Chúa Trời quyết định tạo nên loài người theo ảnh tượng của Ngài, thì Ngài đã biết trước những sự sẽ xảy đến cho loài người trong kế hoạch tìm một dòng dõi thánh, một nước thầy tế lễ của Ngài, nên trong sự Khôn ngoan và sự Mưu Luận mà Ngài đã gọi loài người là A-đam, mà ý nghĩa của tên gọi trong ngôn ngữ Hê-bơ-rơ có nghĩa là *uy quyền, bổn tánh, thanh danh, sự tôn trọng* và như vậy, Giê-Hô-Va Đức Chúa Trời đã ấn định cho loài người (linh hồn) phải trải qua những thời kỳ khó khăn khi phải sống trong thân thể xác thịt được tạo nên bằng bụi đất, nhưng từ những sự khó khăn đó mà Giê-Hô-Va Đức Chúa Trời tìm được cho Ngài một dòng dõi thánh, một nước thầy tế lễ.

Chúng ta có thể thấy những sự sẽ xảy đến với loài người (A-đam) được tỏ ra qua tên của A-đam trong ngôn ngữ Hê-bơ-rơ.

Chữ **loài người - man**^{H120} chép trong sách Sáng thế ký 1 câu 26, đó là chữ אָדָם - 'adam, số 120 ra từ chữ אָדָם - 'adam, số 119 của tiếng Hê-bơ-rơ, có nghĩa là: *loài người, người nam, sự đở ửng, sự hồng hào, sự khoẻ mạnh, để trở nên đỏ, để tỏ ra màu đỏ, để bày tỏ huyết trên mặt, để nhuộm đỏ, để cọ xát cho màu đỏ tỏ ra;*

Cũng một thể ấy, khi Giê-Hô-Va Đức Chúa Trời đặt loài người mà Ngài vừa dựng nên đó vào trong cảnh vườn tại Ê-đen, để trồng và giữ vườn, thì Đức Giê-hô-Va cũng khiến một con sông từ Ê-đen chảy ra đặng tưới vườn, mà con sông đó là bóng về Lời của Đức Chúa Trời, từ trong lòng nhân từ, trong sự vui vẻ của Đức Giê-hô-Va tuôn chảy ra, mà mục đích ban đầu là sông nước hằng sống đó là dành cho sự sống của thân hình loài người, cùng tưới cho các thứ cây đẹp mắt, và trái thì ăn ngon; giữa vườn lại có cây sự sống cùng cây biết điều thiện và điều ác mà Giê-Hô-Va Đức Chúa Trời đã trồng.

Các thứ cây đó là bóng về sự khôn ngoan, sự thông sáng, sự hiểu biết, sự phân biệt mọi sự mà Giê-Hô-Va Đức Chúa Trời sẽ cho phép xảy đến trên đất này, để nuôi dưỡng và dạy dỗ loài người.

Vì mục đích Giê-Hô-Va Đức Chúa Trời tạo nên loài người trên đất này là để tìm một dòng dõi thánh, một nước thầy tế lễ, nên Giê-Hô-Va Đức Chúa Trời đã ban cho loài người một mạng lệnh, để thử luyện loài người, vì trước khi Giê-Hô-Va Đức Chúa Trời tạo nên loài người cùng muôn vật trên đất này, thì từ nơi thiên đàng của Đức Chúa Trời đã có một sự kiện xảy ra, đó là từ trong hàng ngũ các thiên sứ của Giê-Hô-Va Đức Chúa Trời nơi thiên đàng, có một chê-ru-bin tên là Lucifer, nghĩa là sao Mai, được xúc dầu để sử dụng các nhạc cụ thờ phượng Đức Chúa Trời nơi thiên đàng. Nhưng thiên sứ này đã dấy lòng kiêu ngạo, muốn lập cho mình một

vương quốc giống như Đức Chúa Trời, để cai trị các thiên sứ của Đức Chúa Trời và Giê-Hô-Va Đức Chúa Trời đã thấy sự gian ác trong thiên sứ này, nên Ngài đã quyết định xô đuổi thiên sứ này cùng với số thiên sứ đã nghe theo lời gian ác, không công bình của Lucifer, ra khỏi thiên đàng của Ngài. Giê-Hô-Va Đức Chúa Trời đã tước bỏ danh hiệu thiên sứ của các thần đã nổi loạn đó, mà gọi chúng là ma quỷ, là Sa-tan, tức là kẻ thù nghịch, kẻ chống nghịch Đức Chúa Trời. Giê-Hô-Va Đức Chúa Trời đã cho phép các ma quỷ đó sống trong chốn không trung, bên ngoài và bên dưới thiên đàng của Đức Chúa Trời. Giê-Hô-Va Đức Chúa Trời biết trước rằng quỷ Sa-tan sẽ tìm cách cám dỗ và lừa dối loài người sa vào bẫy vi phạm mạng lệnh của Đức Chúa Trời, để vì cố sự vi phạm mạng lệnh đó mà loài người phải chết. Trong sự Khôn ngoan và sự Mưu Luận và trong sự biết trước mà Giê-Hô-Va Đức Chúa Trời đã tạo nên loài người theo ảnh tượng của Ngài và Ngài đặt loài người vào trong cảnh vườn của Ngài tại Ê-đen, để trồng và giữ vườn, vì Giê-Hô-Va Đức Chúa Trời đã biết trước những sự toan tính của quỷ Sa-tan sẽ làm đối với loài người, nên Giê-Hô-Va Đức Chúa Trời đã dùng những sự toan tính đó cho kế hoạch tìm một dòng dõi thánh, một nước thầy tế lễ của Ngài. Vì sự Mưu Luận của Đức Chúa Trời cao quá, nên quỷ Sa-tan không thể biết được công việc của Đức Chúa Trời và cho tới tận ngày sau rốt này, quỷ Sa-tan cũng không thể biết được và không thể hiểu được những sự sâu nhiệm của Đức Chúa Trời, dù các Lời của Đức Chúa Trời đã được chép xuống trong Kinh-Thánh, và đã từng được tỏ ra và sẽ tiếp tục được tỏ ra nữa, thì quỷ Sa-tan cũng không thể hiểu được, bởi vì sự kiêu ngạo của nó làm hư sự khôn ngoan mà Giê-Hô-Va Đức Chúa Trời đã từng ban cho nó từ lúc ban đầu, nên nó không thể hiểu được lẽ thật và càng không thể có được lẽ thật trong nó, như Đức Chúa Jêsus Christ đã phán về nó, khi Ngài quở trách những người Giu-đa vô tín và bội nghịch, rằng:

Giăng 8:31-47: Bấy giờ Ngài phán cùng những người Giu-đa đã tin Ngài, rằng: Nếu các ngươi hằng ở trong đạo (Lời) Ta, thì thật là môn đồ Ta; các ngươi sẽ biết lẽ thật, và lẽ thật sẽ buông tha các ngươi. Người Giu-đa thưa rằng: Chúng tôi là dòng dõi Áp-ra-ham, chưa hề làm tội mọi ai, vậy sao thầy nói rằng: Các ngươi sẽ trở nên tự do? Đức Chúa Jêsus đáp rằng: Quả thật, quả thật, Ta nói cùng các ngươi, ai phạm tội lỗi là tôi mọi của tội lỗi. Vả, tôi mọi không ở luôn trong nhà, mà con thì ở đó luôn. Vậy nếu Con buông tha các ngươi, các ngươi sẽ thật được tự do. Ta biết rằng các ngươi là dòng dõi Áp-ra-ham, nhưng các ngươi tìm thế để giết Ta, vì đạo (Lời) Ta không được chỗ nào ở trong lòng các ngươi. Ta nói điều Ta đã thấy nơi Cha Ta; còn các ngươi cứ làm điều đã học nơi cha mình. Chúng trả lời rằng: Cha chúng tôi tức là Áp-ra-ham, Đức Chúa Jêsus phán rằng: Nếu các ngươi là con Áp-ra-ham, thì chắc sẽ làm công việc của Áp-ra-ham. Nhưng hiện nay, các ngươi tìm mưu giết Ta, là người lấy lẽ thật đã nghe nơi Đức Chúa Trời mà nói với các ngươi; Áp-ra-ham chưa hề làm điều đó! Các ngươi làm công việc của cha mình. Chúng nói rằng: Chúng tôi chẳng phải là con ngoại tình; chúng tôi chỉ có một Cha, là Đức Chúa Trời. Đức Chúa Jêsus phán rằng: Ví bằng Đức Chúa Trời là Cha các ngươi, thì các ngươi sẽ yêu Ta, vì Ta bởi Đức Chúa Trời mà ra và từ Ngài mà đến; bởi chưng Ta chẳng phải đã đến tự mình đâu, nhưng ấy chính Ngài đã sai Ta đến. Tại sao các ngươi không hiểu Lời Ta? Ấy là bởi các ngươi chẳng có thể nghe được đạo (Lời) của ta. Các ngươi bởi cha mình, là ma quỷ, mà sanh ra; và các ngươi muốn làm nên sự ưa muốn của cha mình. Vừa lúc ban đầu nó đã là kẻ giết người, chẳng bền giữ được lẽ thật, vì không có lẽ thật trong nó đâu. Khi nó nói dối, thì nói theo tánh riêng mình, vì nó vốn là kẻ nói dối và là cha sự nói dối. Nhưng vì Ta nói lẽ thật, nên các ngươi không tin Ta. Trong các ngươi có ai bắt Ta thú tội được chẳng? Nếu Ta nói lẽ thật, sao các ngươi không tin Ta? Ai ra bởi Đức Chúa Trời, thì nghe Lời Đức Chúa Trời; cho nên các ngươi chẳng nghe, tại các ngươi không thuộc về Đức Chúa Trời.

Chúng ta hãy xem lý do nào khiến cho con sông từ Ê-đen chảy ra lại phải chia làm bốn ngả, vì qua Lời Chúa đã chép trong Sáng thế ký 2 câu 10 về chữ **chia ra làm bốn ngả** trong ngôn ngữ Hê-bơ-rơ, đã tỏ cho chúng ta biết ý của Đức Chúa Trời, khi Ngài quyết định chép như vậy, để tới kỳ đã định đến, thì Ngài sẽ biết ai là những người đã để ý vào các Lời của Đức Chúa Trời đã chép trong Kinh-Thánh mà nhận biết ý Ngài.

Chúng ta hãy chú ý khi đọc Lời của Đức Chúa Trời đã chép trong Kinh-Thánh, vì chính Chúa Jêsus đã từng nhắc nhở mọi người nào đến nghe Ngài giảng về các lời mà tiên tri Đa-ni-ên đã nói, cùng trong các ví dụ về Nước Thiên đàng mà chính Ngài đã phán.

Ma-thi-ơ 24:14-18: Tin Lành này về nước Đức Chúa Trời sẽ được giảng ra khắp đất, để làm chứng cho muôn dân. Bấy giờ sự cuối cùng sẽ đến. Khi các ngươi sẽ thấy sự gớm ghiếc tàn nát lập ra trong nơi thánh, mà đáng tiên tri Đa-ni-ên đã nói (ai đọc phải để ý), thì ai ở trong xứ Giu-đê hãy trốn lên núi; ai ở trên mái nhà, đừng xuống chuyên của cải trong nhà; và ai ở ngoài ruộng, đừng trở về lấy áo mình.

Ma-thi-ơ 13:44-46: Nước thiên đàng giống như của báu chôn trong một đám ruộng kia. Một người kia tìm được thì giấu đi, vui mừng mà trở về, bán hết gia tài mình, mua đám ruộng đó. Nước thiên đàng lại giống như một người lái buôn kiếm ngọc châu tốt, khi đã tìm được một hạt châu quý giá, thì đi bán hết gia tài mình mà mua hạt châu đó.

Trở lại với nguyên nhân khiến con sông từ Ê-đen chảy ra đặng tưới vườn, rồi từ đó chia ra làm bốn ngã.

Sáng thế ký 2:10: Một con sông từ Ê-đen chảy ra đặng tưới vườn; rồi từ đó chia ra làm bốn ngã.

Chữ mà bản tiếng Việt chép là **rồi từ đó - and from thence**^{H8033} chép trong câu 10 trên, đó là chữ **רָשָׁם** - **shâm**, số 8033 của tiếng Hê-bơ-rơ, có nghĩa là: *bấy giờ tại lúc đó, khi đó, theo hướng đó, theo như điều đó mà, do đó mà, bởi đó mà, rồi sẽ ra thế nào, sẽ đi đâu... về thời gian;*

Giê-Hô-Va Đức Chúa Trời đã giấu vị trí của cảnh vườn Ê-đen khỏi con mắt của loài người xác thịt thế nào, thì nguyên nhân khiến con sông từ trong Ê-đen của Đức Chúa Trời chảy để tưới vườn, rồi từ đó chia ra làm bốn ngã cũng được giấu kín thế đó. Nhưng giọng văn đã chép về nguyên nhân khiến con sông này phải chia làm bốn ngã đó đã để lộ ra điều khiến Giê-Hô-Va Đức Chúa Trời không vui, mà nguyên nhân khiến điều này xảy ra bởi vì đã có một sự cố xảy ra không theo ý muốn của Giê-Hô-Va Đức Chúa Trời và *vi cơ đó*, mà bản tiếng Việt dịch là **rồi từ đó - from thence**^{H8033} chép trong Sáng thế ký đoạn 2 câu 10, đó là chữ **רָשָׁם** - **shâm**, số 8033 của tiếng Hê-bơ-rơ, có nghĩa là: *kể từ lúc đó, kể từ khi đó, phải theo hướng đó, phải theo như điều đó mà, do sự cố đó mà, bởi cơ đó mà, rồi nước của con sông đó sẽ ra thế nào, sẽ đi đâu... và cho đến khi nào ?*

Giê-Hô-Va Đức Chúa Trời đã dùng ngôn ngữ Hê-bơ-rơ để giấu sự bí mật này, nghĩa là kể từ khi sự cố do loài người gây ra mà Giê-Hô-Va Đức Chúa Trời quyết định con sông từ trong Ê-đen của Đức Chúa Trời chảy ra đặng tưới vườn đó phải chia ra làm bốn ngã.

Giê-Hô-Va Đức Chúa Trời đã cho chép xuống những sự sẽ xảy ra sau này và Môi-se đã chép lại trong sách Sáng thế ký, và Đức Thánh-Linh đã tỏ cho chúng ta biết qua những sự mâu nhiệm được giấu trong gốc của ngôn ngữ Hê-bơ-rơ. Trước khi loài người được tạo nên, thì Giê-Hô-Va Đức Chúa Trời đã định cho tên của loài người là A-đam và ý nghĩa của tên đó đã xảy ra như ý nghĩa của chữ **אָדָם** - 'adam, số 120 ra từ chữ **אָדָם** - 'adam, số 119 của tiếng Hê-bơ-rơ, có nghĩa là: *loài người, người nam, sự đỏ ửng, sự hồng hào, sự khoẻ mạnh, để trở nên đỏ, để tỏ ra màu đỏ, để bày tỏ huyết trên mặt, để nhuộm đỏ, để cọ xát cho màu đỏ được tỏ ra*, nghĩa là trách nhiệm của linh hồn loài người phải bày tỏ sự sống có trong mình (*để bày tỏ huyết trên mặt*), nhưng loài người sẽ chết, nhưng loài người sẽ được chuộc lại cho Đức Chúa Trời (*nhuộm đỏ*) và loài người sẽ phải trải qua nhiều thử thách mới được sự sống lại và được sự sống đời đời (*để cọ xát cho màu đỏ được tỏ ra*).

Lời Chúa đã không chép thời gian bao lâu kể từ khi A-đam được đặt vào trong cảnh vườn của Đức Chúa Trời tạo nên trong Ê-đen của Ngài, thì con sông từ Ê-đen chảy ra đặng tưới vườn đó mới chia ra làm bốn ngã, nhưng chúng ta biết chắc rằng, kể từ khi A-đam phạm tội ăn trái của cây biết điều thiện và điều ác mà Giê-Hô-Va Đức Chúa Trời đã cấm ăn và bởi tội lỗi đó mà A-đam và Ê-va phải bị đuổi ra khỏi cảnh vườn của Đức Chúa Trời, nghĩa là kể từ đây mà cảnh vườn đó không có người trông và giữ vườn nữa, thì đó chính là lúc Giê-Hô-Va Đức Chúa Trời khiến con sông từ Ê-đen chảy ra đó phải chia ra làm bốn ngã, như Kinh-Thánh đã chép.

Sáng thế ký 2:15-17: Giê-hô-va Đức Chúa Trời đem người ở vào cảnh vườn Ê-đen để trông và giữ vườn. Rồi, Giê-hô-va Đức Chúa Trời phán dạy rằng: Người được tự do ăn hoa quả các thứ cây trong vườn; nhưng về cây biết điều thiện và điều ác thì chớ hề ăn đến; vì một mai người ăn chắc sẽ chết.

Theo lẽ thật, thì A-đam, tức là linh hồn loài người được Giê-Hô-Va Đức Chúa Trời đặt vào trong thân hình bằng bụi đất, mà cảnh vườn của Đức Chúa Trời trong Ê-đen đó là bóng về tâm lòng (tâm trí) của thân hình loài người, để quản trị đất theo mạng lệnh của Giê-Hô-Va Đức Chúa Trời, mà chữ **loài người** đã chép đây không nói về loài người xác thịt, nhưng nói về linh hồn (A-đam) của loài người.

Giê-Hô-Va Đức Chúa Trời đã giao phó cảnh vườn do Ngài tạo nên đó cho A-đam, để A-đam (tức là linh hồn loài người) trông và giữ vườn, nghĩa là linh hồn loài người phải quản trị tâm trí của thân thể xác thịt mình sống theo các mạng lệnh của Đức Chúa Trời, mà trong mạng lệnh của Giê-Hô-Va Đức Chúa Trời phán với A-đam đã tỏ cho A-đam biết rõ rằng, A-đam không được phép ăn trái của cây biết điều thiện và điều ác mà Giê-Hô-Va Đức Chúa Trời đã trồng trong vườn của Ngài, nghĩa là linh hồn loài người phải cai trị thân thể xác thịt mình, không cho phép thân thể xác thịt vi phạm mạng lệnh của Đức Chúa Trời. Nhưng A-đam đã không tôn trọng mạng lệnh của Giê-Hô-Va Đức Chúa Trời, nghĩa là A-đam đã không dạy cho Ê-va, vợ mình (cũng là bóng về thân thể xác thịt của loài người) cho được hiểu rõ sự nghiêm trọng của mạng lệnh mà Giê-Hô-Va Đức

Chúa Trời đã phán dặn mình.

A-đam đã không biết rằng, khi Giê-Hô-Va Đức Chúa Trời phán với A-đam về việc Ngài cấm loài người ăn trái của cây biết điều thiện và điều ác, thì quỷ Sa-tan cũng có mặt tại đó và nó đã nghe được mạng lệnh mà Giê-Hô-Va Đức Chúa Trời đã phán với A-đam, và nó cũng biết hậu quả nếu loài người ăn trái của cây biết điều thiện và điều ác mà Đức Chúa Trời đã cấm ăn. Giê-Hô-Va Đức Chúa Trời cũng biết Sa-tan có mặt tại đó nữa, (điều này được chép trong sách Ê-xê-chi-ên 28 câu 13) và như vậy, Giê-Hô-Va Đức Chúa Trời đã biết trước những sự sẽ xảy đến với loài người và Ngài cho phép những sự đó được chép xuống để dạy dỗ tất cả loài người sẽ được sanh ra trên đất này, cho tới khi kế hoạch tìm một dòng dõi thánh, một nước thầy tế lễ của Ngài được hoàn thành.

Sáng thế ký 3:1-24: **Vả, trong các loài thú đồng mà Giê-hô-va Đức Chúa Trời đã làm nên, có con rắn là giống quỷ quyet hơn hết. Rắn nói cùng người nữ rằng: Mà chi! Đức Chúa Trời há có phán dặn các người không được phép ăn trái các cây trong vườn sao? Người nữ đáp rằng: Chúng ta được ăn trái các cây trong vườn, song về phần trái của cây mọc giữa vườn, Đức Chúa Trời có phán rằng: Hai người chẳng nên ăn đến và cũng chẳng nên đá-động đến, e khi hai người phải chết chẳng. Rắn bèn nói với người nữ rằng: Hai người chẳng chết đâu; nhưng Đức Chúa Trời biết rằng hễ ngày nào hai người ăn trái cây đó, mắt mình mở ra, sẽ như Đức Chúa Trời, biết điều thiện và điều ác. Người nữ thấy trái của cây đó bộ ăn ngon, lại đẹp mắt và quý vì để mở trí khôn, bèn hái ăn, rồi trao cho chồng đứng gần mình, chồng cũng ăn nữa. Đoạn, mắt hai người đều mở ra, biết rằng mình lỏa lồ, bèn lấy lá cây vả đóng khố che thân. Lối chiều, nghe tiếng Giê-hô-va Đức Chúa Trời đi ngang qua vườn, A-đam và vợ ẩn mình giữa bụi cây, để tránh mặt Giê-hô-va Đức Chúa Trời. Giê-hô-va Đức Chúa Trời kêu A-đam mà phán hỏi rằng: Người ở đâu? A-đam thưa rằng: Tôi có nghe tiếng Chúa trong vườn, bèn sợ, bởi vì tôi lỏa lồ, nên đi ẩn mình. Đức Chúa Trời phán hỏi: Ai đã chỉ cho người biết rằng mình lỏa lồ? Người có ăn trái cây Ta đã dặn không nên ăn đó chẳng? Thưa rằng: Người nữ mà Chúa đã để gần bên tôi cho tôi trái cây đó và tôi đã ăn rồi. Giê-hô-va Đức Chúa Trời phán hỏi người nữ rằng: Người có làm điều chi vậy? Người nữ thưa rằng: Con rắn dỗ dành tôi và tôi đã ăn rồi. Giê-hô-va Đức Chúa Trời bèn phán cùng rắn rằng: Vì mày đã làm điều như vậy, mày sẽ bị rửa sả trong vòng các loài súc vật, các loài thú đồng, mày sẽ bò bằng bụng và ăn bụi đất trọn cả đời. Ta sẽ làm cho mày cùng người nữ, dòng dõi mày cùng dòng dõi người nữ nghịch thù nhau. Người sẽ giày đạp đầu mày, còn mày sẽ cắn gót chân người. Ngài phán cùng người nữ rằng: Ta sẽ thêm điều cực khổ bội phần trong cơn thai nghén; người sẽ chịu đau đớn mỗi khi sanh con; sự dục vọng người phải xu hướng về chồng, và chồng sẽ cai trị người. Ngài lại phán cùng A-đam rằng: Vì người nghe theo lời vợ mà ăn trái cây Ta đã dặn không nên ăn, vậy, đất sẽ bị rửa sả vì người; trọn đời người phải chịu khó nhọc mới có vật đất sanh ra mà ăn. Đất sẽ sanh chông gai và cây tật lê, và người sẽ ăn rau của đồng ruộng; người sẽ làm đổ mồ hôi trán mới có mà ăn, cho đến ngày nào người trở về đất, là nơi mà có người ra; vì người là bụi, người sẽ trở về bụi. A-đam gọi vợ là Ê-va, vì là mẹ của cả loài người. Giê-hô-va Đức Chúa Trời lấy da thú kết thành áo dài cho vợ chồng A-đam, và mặc lấy cho. Giê-hô-va Đức Chúa Trời phán rằng: Nay, về sự phân biệt điều thiện và điều ác, loài người đã thành một bậc như Chúng Ta; vậy bây giờ, Ta hãy coi chừng, e loài người giơ tay lên cũng hái trái cây sự sống mà ăn và được sống đời đời chẳng. Giê-hô-va Đức Chúa Trời bèn đuổi loài người ra khỏi vườn Ê-đen đặng cày cấy đất, là nơi có người ra. Vậy, Ngài đuổi loài người ra khỏi vườn, rồi đặt tại phía đông vườn Ê-đen các thần chê-ru-bin với gươm lưỡi chói lòa, để giữ con đường đi đến cây sự sống.**

Khi Ê-va giơ tay lên hái trái của cây biết điều thiện và điều ác và ăn trái đó tại nơi vườn của Đức Chúa Trời thì A-đam cũng có mặt tại đó, nhưng A-đam đã không ngăn cản Ê-va, mà chính người còn giơ tay mình ra để nhận lấy trái của cây biết điều thiện và điều ác mà Ê-va đã hái và ăn, rồi đưa cho mình và A-đam cũng ăn trái đó nữa. Chính tội lỗi của A-đam là nguyên nhân khiến cho con sông từ trong Ê-đen của Đức Chúa Trời chảy ra đặng tưới cảnh vườn đó phải chia làm bốn ngã, bởi vì A-đam đã phạm tội ăn trái của cây biết điều thiện và điều ác mà Ngài đã cấm loài người ăn, nên Giê-Hô-Va Đức Chúa Trời đã quyết định đuổi A-đam và Ê-va ra khỏi vườn của Ngài và như vậy, từ trong những người do A-đam sanh ra trên đất này, sẽ không còn có thể giơ tay lên mà hái được trái của cây sự sống nữa, bởi vì không có loài người trông và giữ vườn của Đức Chúa Trời nữa, nên con sông từ trong Ê-đen của Đức Chúa Trời không còn để tưới vườn đó nữa, vì bởi tội lỗi của linh hồn loài người mà đất, trong đó có thân thể xác thịt bằng bụi đất của loài người, bị rửa sả, còn linh hồn loài người bị mất quyền quản trị đất, trong khi sự rửa sả cai trị đất cùng thân thể xác thịt của loài người bị quyền lực của

ma quý cầm buộc trong tội lỗi, là bổn tánh của Sa-tan, như Kinh Thánh đã chép.

Chữ **đuổi** - **drove**^{H1644} chép trong Sáng thế ký 3 câu 24 trên, đó là chữ **גָּרַשׁ** - **gârash**, số 1644 của tiếng Hê-bơ-rơ, có nghĩa là: *sự đánh đuổi ra, sự đẩy biệt xứ, sự cắt đứt mối quan hệ, sự trục xuất, sự tống ra, sự đẩy ra;*

Chữ **đặt** - **place**^{H7931} chép trong câu 24 trên, đó là chữ **שָׁכַן** - **shâkan**, số 7931 của tiếng Hê-bơ-rơ, có nghĩa là: *chỗ ở, vị trí thích đáng, sự xấp đặt, sự bố trí, nơi cư ngụ lâu bền, sự không dời đổi, nơi sống, sự yên nghỉ;*

Chữ **phía đông** - **the east**^{H6924} chép trong câu 24 trên, đó là chữ **קֶדֶם** - **qedem**, số 6924 ra từ chữ **קָדַם** - **qadam**, số 6923 của tiếng Hê-bơ-rơ, có nghĩa là: *phía đông, ở phía trước về thời gian, về nơi chốn, nói trước về điều sẽ xảy ra, đi trước, đến trước, điều người ta sẽ gặp, sẽ đối diện với, sẽ chạm trán với, điều đã thấy trước, đã biết trước, đã dự đoán trước, đã làm trước, đã chặn trước, đã giải quyết trước, đã đối phó;*

Chữ **các thần chê-ru-bin** - **Cherubims**^{H3742} chép trong câu 24 trên, đó là chữ **כְּרֻבִים** - **keruwb**, số 3742 của tiếng Hê-bơ-rơ, có nghĩa là: *các thiên sứ có hai cánh chuyên bảo vệ những nơi do Đức Chúa Trời chỉ định*

Chữ **gươm** - **sword**^{H2719} chép trong câu 24 trên, đó là chữ **חֶרֶב** - **chereb**, số 2719 ra từ chữ **חָרַב** - **charab**, số 2717 của tiếng Hê-bơ-rơ, có nghĩa là: *gươm, để tàn phá, để phá huỷ, để huỷ diệt, làm cho phiền muộn, làm cho đau buồn làm cho thất vọng, làm cho khô hạn;*

Chữ **chói loà** - **flaming**^{H3858} chép trong câu 24 trên, đó là chữ **לָהַט** - **lahat**, số 3858 của tiếng Hê-bơ-rơ, có nghĩa là: *ngọn lửa, để thiêu đốt, để thiêu cháy, ánh sáng rực rỡ,*

Chữ **để giữ** - **to keep**^{H8104} chép trong câu 24 trên, đó là chữ **שָׁמַר** - **shamar**, số 8104 của tiếng Hê-bơ-rơ, có nghĩa là: *sự gìn giữ, sự bảo quản, sự bảo vệ, sự tuân theo, sự canh chừng, sự canh gác, sự không để cho bị thiếu hụt hay là mất đi, sự quan sát, sự nhận xét, sự tôn trọng, sự chú ý giữ, sự chịu trách nhiệm về nó, sự theo dõi và ngăn chặn mọi sự xấu không để cho xảy ra, sự duy trì, sự ghi nhớ, sự kỷ niệm, sự tán dương, sự ca tụng, sự quan tâm đến;*

Chữ **con đường** - **the way**^{H1870} chép trong câu 24 trên, đó là chữ **דֶּרֶךְ** - **derek**, số 1870 ra từ chữ **דָּרַךְ** - **darak**, số 1869 của tiếng Hê-bơ-rơ, có nghĩa là: *con đường, cuộc hành trình, khoảng cách, cách cư xử, thái độ, kiểu, lẽ lối, đường lối của cuộc sống, sự bước đi trên đó, điều chỉ dẫn, người chỉ dẫn,*

Sự phán xét của Giê-Hô-Va Đức Chúa Trời đối với A-đam (loài người) đã trở thành *một cột mốc, là đèn hiệu cảnh báo* là ý nghĩa của chữ **làm** - **became**^{H1961}, tức là nguyên nhân khiến con sông từ Ê-đen chảy ra đó phải chia **làm** - **became**^{H1961} **bốn ngã**, hầu cho hết thảy loài người sẽ được sanh ra từ A-đam, là người trước nhất được Đức Chúa Trời tạo nên này, phải nhìn vào các Lời của sự phán xét này mà nhận biết lý do tại sao loài người lại bị đuổi ra khỏi vườn của Đức Chúa Trời và tại sao loài người phải sống cực khổ ở trên trái đất này, trong khi Lời của Đức Chúa Trời đã chép rõ ràng, loài người là con trai của Đức Chúa Trời.

Giê-Hô-Va Đức Chúa Trời phán với A-đam (loài người): **Ngài phán cùng người nữ rằng: Ta sẽ thêm điều cực khổ bội phần trong cơn thai nghén; người sẽ chịu đau đớn mỗi khi sanh con; sự dục vọng người phải xu hướng về chồng, và chồng sẽ cai trị người. Ngài lại phán cùng A-đam rằng: Vì người nghe theo lời vợ mà ăn trái cây Ta đã dặn không nên ăn, vậy, đất sẽ bị rửa sả vì người; trọn đời người phải chịu khó nhọc mới có vật đất sanh ra mà ăn. Đất sẽ sanh chông gai và cây tật lê, và người sẽ ăn rau của đồng ruộng; người sẽ làm đổ mồ hôi trán mới có mà ăn, cho đến ngày nào người trở về đất, là nơi mà có người ra; vì người là bụi, người sẽ trở về bụi.**

Theo lẽ thật thì việc loài người bị đuổi ra khỏi vườn của Đức Chúa Trời đó chính là nguyên nhân khiến con sông từ Ê-đen của Đức Chúa Trời chảy ra đặng tưới vườn đó phải chia làm bốn ngã và khi khi con sông từ Ê-đen của Đức Chúa Trời chảy ra đó là bóng về sông nước hằng sống của Đức Chúa Trời tuôn chảy ra từ lòng của Đức Chúa Trời, để chăm sóc loài người và muôn vật mà Ngài đã tạo nên trong cảnh vườn của Ngài. Mà các thứ cây mà Giê-Hô-Va Đức Chúa Trời đã trồng trong vườn đó là bóng về Luật pháp của Thánh-Linh sự sống, tức là lẽ thật và cũng là những sự ban cho của Đức Chúa Trời đặt trong lòng của loài người từ lúc thân hình của loài người được dựng nên và được Giê-Hô-Va Đức Chúa Trời hà sanh khí vào trong thân hình đó, hầu cho linh hồn loài người sẽ sử dụng thân hình đó như một đồ dùng về sự công bình cho Nước Đức Chúa Trời.

Trách nhiệm của linh hồn (tức là A-đam) là phải quản trị thân hình xác thịt mình, là tạo vật được Đức Chúa Trời tạo nên bằng bụi đất, để làm nhà tạm cho linh hồn loài người sống trong suốt thời gian loài người tạm trú trên đất này trong kế hoạch tìm một dòng dõi thánh và một nước thầy tế lễ của Ngài.

Vì loài người (A-đam, là người trước nhất được Giê-Hô-Va Đức Chúa Trời tạo nên trên đất này) đã không

vâng giữ và không tuân theo mạng lệnh của Giê-Hô-Va Đức Chúa Trời và chính sự không vâng phục mạng lệnh đó mà loài người đã phạm tội, để cho Ê-va ăn trái của cây biết điều thiện và điều ác mà Đức Chúa Trời đã cấm loài người ăn, mà chính A-đam còn nhận lấy trái đó từ tay của Ê-va và ăn trái đó nữa. Vì có tội lỗi của A-đam không quản trị thân thể xác thịt mình, mà phạm tội ăn trái của cây biết điều thiện và điều ác mà Đức Chúa Trời đã cấm ăn, nên đất bị rửa sả vì có A-đam, còn chính A-đam thì phải chết, dù người không chết ngay khi vừa ăn trái của cây biết điều thiện và điều ác, nhưng sự chết thật đã đến trên A-đam và trên Ê-va, đó là ngọn đèn của Đức Giê-Hô-Va nơi loài người đã bị tắt, nên linh hồn loài người không thể nhận biết được những sự thuộc về thần linh và sự sống của Đức Chúa Trời.

Chính tội lỗi của A-đam đã cắt đứt mối quan hệ giữa loài người với Đức Chúa Trời và cũng vì có tội lỗi đó mà sông nước hằng sống không còn chảy vào trong cảnh vườn mà Giê-hô-va Đức Chúa Trời đã tạo nên nữa, đó là bóng về việc linh hồn loài người sẽ không còn được nhận lãnh Lời hằng sống và bền vững của Đức Chúa Trời của Đức Chúa Trời.

Giê-Hô-Va là Đức Chúa Trời nhân từ, nên Ngài khiến con sông từ trong Ê-đen của Ngài chảy ra đó phải chia ra làm bốn ngã, để tiếp tục duy trì sự sống của loài người, là loài được sanh từ A-đam trước nhất này, vì Giê-Hô-Va Đức Chúa Trời đã định trước về sự cứu chuộc loài người, vì theo ý nghĩa mâu nhiệm của chữ **ngả - heads**^{H7218} trong ngôn ngữ Hê-bơ-rơ có nghĩa là: *nơi chốn, vị trí thích hợp, sự sắp xếp, thời gian, thời kỳ, thời đại, đoạn đầu, phần đầu, căn nguyên, nguyên do*, nghĩa là sự cứu chuộc loài người vẫn tiếp tục được thi hành trong sự biết trước của Đức Chúa Trời dành cho loài người, mà bốn ngã đó là nói về bốn giai đoạn, bốn thời kỳ mà Giê-Hô-Va Đức Chúa Trời đã định cho kế hoạch cứu chuộc loài người thông qua Lời của Đức Chúa Trời, mà bốn con sông ra từ con sông từ Ê-đen chảy ra là bóng.

Chữ A-đam (loài người) chép trong Sáng thế ký 1:26 đó là chữ אָדָם - 'adam, số 120 ra từ chữ אָדָם - 'adam, số 119 của tiếng Hê-bơ-rơ, có nghĩa là: *loài người, người nam, sự đồ ửng, sự hồng hào, sự khoẻ mạnh, để trở nên đỏ, để tỏ ra màu đỏ, để bày tỏ huyết trên mặt, để nhuộm đỏ, để cọ xát cho màu đỏ được tỏ ra*;

Theo lẽ thật, thì khi loài người phạm tội không vâng phục mạng lệnh của Giê-Hô-Va Đức Chúa Trời, thì tội lỗi đó đã khiến linh hồn loài người mất sự vinh hiển, là sự sáng thật của Đức Chúa Trời, mà sự loài người bị đuổi ra khỏi cảnh vườn đó là bóng về việc linh hồn loài người vì thiếu mất sự vinh hiển nên không còn quyền cai trị tâm trí xác thịt mình nữa, mà quỷ Sa-tan cai trị tâm trí đó, nên sông nước hằng sống của Đức Chúa Trời không còn tuôn chảy, không còn được tỏ ra cho tâm trí của loài người nữa, vì nếu tâm trí đó biết, thì ma quỷ cũng biết nữa, nhưng vì ma quỷ là kẻ đã bị phán xét vào sự chết đời đời, nên nếu ma quỷ quản trị tâm trí xác thịt của người nào, thì tâm trí của người ấy không thể được biết Lời hằng sống và bền vững của Đức Chúa Trời.

Khi loài người bị đuổi ra khỏi vườn của Đức Chúa Trời và phải sống tản mạn trên khắp trái đất, thì bởi sự nhân từ mà Giê-Hô-Va Đức Chúa Trời đã khiến con sông từ Ê-đen của Ngài chảy ra đó đã phải chia ra thành bốn ngã, nghĩa là không còn như lúc ban đầu nữa, bởi vì toàn bộ trái đất này đã vì tội lỗi của A-đam mà bị rửa sả, nên đất đai không còn được màu mỡ nữa, thay vào đó là chông gai và cây tật lè.

Bây giờ chúng ta hãy xem ý nghĩa chữ **bốn ngã** ra từ con sông từ trong Ê-đen của Đức Chúa Trời chảy ra. Sáng thế ký 2:10-12: **Một con sông từ Ê-đen chảy ra đặng tưới vườn; rồi từ đó chia ra làm bốn ngã. Tên ngã thứ nhất là Bi-sôn; ngã đó chảy quanh xứ Ha-vi-la, là nơi có vàng. Vàng xứ này rất cao; đó lại có nhũ hương và bích ngọc.**

Việc Giê-Hô-Va Đức Chúa Trời quyết định đuổi loài người ra khỏi cảnh vườn của Ngài tại Ê-đen đó chính là sự *phân chia ra, sự cắt đứt quan hệ, sự tuyệt giao, sự phân tán, sự chia rẽ, sự rời khỏi khớp*, là ý nghĩa của sự **chia ra - parted**^{H6504} đó là chữ פָּרַד - parad, số 6504 của tiếng Hê-bơ-rơ. Lời của Đức Chúa Trời là **sông nước hằng sống**, đã tuôn chảy từ trong lòng nhân từ, lòng thương xót và đầy sự yêu thương của Đức Chúa Trời để nuôi dưỡng, để soi dẫn loài người mà Ngài đã tạo nên trên đất này, mà cảnh vườn được Đức Chúa Trời tạo nên tại (trong) Ê-đen đó chính là cái lòng của loài người, còn Ê-đen là tấm lòng của Đức Chúa Trời.

Nếu chúng ta đọc kỹ quyết định của Giê-Hô-Va Đức Chúa Trời phán xét loài người, thì chúng ta sẽ thấy rõ ý nghĩa của sự chia ra làm bốn ngã từ con sông này.

Chữ **làm - became**^{H1961} chép trong Sáng thế ký 2 câu 10 trên, đó là chữ הָיָה - hayâh, số 1961 của tiếng Hê-bơ-rơ, có nghĩa là: *trở nên, trở thành, hiện thành, biến thành, cột mốc, đèn hiệu, sự cảnh báo trước, sự soi sáng, sự dẫn đường, sự thay đổi, nguyên nhân, căn nguyên, xảy ra, có liên quan đến*,

Chữ **ngả** - heads^{H7218} chép trong Sáng thế ký 2 câu 10 trên, đó là chữ **רִשׁוֹן** - ro'sh số 7218 của tiếng Hê-bơ-rơ, có nghĩa là: *nơi chốn, vị trí thích hợp, sự sắp xếp, thời gian, thời kỳ, thời đại, đoạn đầu, phần đầu, căn nguyên, nguyên do;*

Chữ **ngả** - heads^{H7218} - **רִשׁוֹן** - ro'sh này khi không sử dụng, thì có nghĩa là *sự rung, sự lắc, sự giữ bỏ;*

Theo ý nghĩa gốc của ngôn ngữ Hê-bơ-rơ, mà Giê-Hô-Va Đức Chúa Trời đã mách bảo cho chúng ta biết rằng, mặc dù Đức Chúa Trời đã định cho con sông chảy ra từ trong Ê-đen đó chia làm bốn ngã, thế nhưng trong thực tế như Lời Chúa đã mách bảo, thì trải qua từng thời kỳ, từng thời đại, từng thời gian mà bốn ngã từ con sông này đã phải thay đổi, tùy theo tình trạng sống của loài người trên đất này đối với mạng lệnh của Đức Chúa Trời. Vì bốn con sông đều là bóng về Lời của Đức Chúa Trời được ban cho loài người tùy theo từng giai đoạn, từng thời đại, nên chỉ có hai (trong bốn) con sông được Lời Chúa chép trong Sáng thế ký là còn thấy trong thuộc thể mà thôi, còn sông Bi-sôn và sông Ghi-hôn thì người ta không tìm thấy trên trái đất này, vì đó là hai con sông thuộc linh, là Lời của Đức Chúa Trời dành cho sự sống của linh hồn loài người trên đất này.

Chữ **thứ nhất** - the first^{H259} chép trong câu 11 trên, đó là chữ **אֶחָד** - 'echad, số 259 ra từ chữ **אֶחָד** - 'achad, số 258 của tiếng Hê-bơ-rơ, có nghĩa là: *số một, đầu tiên, trước hết, duy nhất, một lần cho tất cả; trở nên sắc bén, để hiệp làm một, sự suy ra, sự rút ra tiêu điểm, sự tập trung tư tưởng để đi hướng này hay hướng khác;*

Chữ **Bi-sôn** - Pison^{H6376} chép trong câu 11 trên, đó là chữ **פִּישׁוֹן** - piyshown, số 6376 ra từ chữ **פִּישׁוֹן** - puwsh, số 6335 của tiếng Hê-bơ-rơ, có nghĩa là: *sự gia tăng thêm, sự làm cho tản mạn, sự làm cho tan tác, sự phân tán, sự rải rác; sự truyền bá ra, sự trải rộng ra, hành động cách tự hào, sự lộng lẫy, sự huy hoàng, sự phát triển nhanh chóng;*

Chúng ta đã biết con sông từ trong Ê-đen của Đức Chúa Trời chảy ra để tưới vườn, đó là bóng về Lời hằng sống và bền vững của Đức Chúa Trời, còn cái vườn mà Giê-Hô-Va Đức Chúa Trời đã lập tại Ê-đen của Ngài đó là bóng về tâm lòng, là tâm trí của loài người xác thịt, nghĩa là khi linh hồn loài người cai trị thân thể xác thịt mình sống theo mạng lệnh của Đức Chúa Trời, thì sông nước hằng sống của Đức Chúa Trời sẽ tiếp tục chảy từ trong lòng của những người kính sợ Đức Chúa Trời, để nuôi dưỡng, để dắt dẫn, để soi sáng linh hồn người ấy cùng ban phước cho thân thể xác thịt của người ấy.

Sông thứ nhất cũng là con sông đầu tiên Đức Chúa Trời dùng để nuôi dưỡng, dắt dẫn linh hồn loài người noi theo tiếng phán của Ngài, vì tiếng phán của Đức Chúa Trời sẽ không được chép xuống thành văn tự, mà chỉ được tỏ ra trực tiếp với linh hồn những người nào được Giê-Hô-Va Đức Chúa Trời chọn mà thôi, còn những người khác có thể được nghe người ta nói lại các lời mà người ta được nghe tiếng của Giê-Hô-Va Đức Chúa Trời phán với mình, thì họ sẽ được hiểu biết tùy theo ý muốn của Đức Chúa Trời mà thôi.

Nước của sông Bi-sôn là bóng về tiếng của Giê-Hô-Va Đức Chúa Trời phán với những người được Ngài chọn, để người ấy sẽ làm theo các Lời đó theo ý muốn của Đức Chúa Trời, ví dụ như Hê-nóc, như Nô-ê, như Áp-ra-ham, như Y-sác, như Gia-cốp, như Môi-se hay là các đấng tiên tri của Đức Giê-Hô-Va.

Sông Bi-sôn là bóng về luật pháp mà Giê-Hô-Va Đức Chúa Trời đã ban cho dân Y-sơ-ra-ên qua tôi tớ Ngài, là Môi-se, để Môi-se chép xuống thành các lời văn tự để truyền dạy lại cho loài người, mà trước hết là cho dân Y-sơ-ra-ên trong xác thịt. Thế gian không thể thấy sông Bi-sôn này bằng con mắt của loài người xác thịt, nhưng trong Đức Thánh-Linh mà những người kính sợ Đức Chúa Trời sẽ được thấy, như ý nghĩa của chữ Bi-sôn.

Chữ **Bi-sôn** - Pison^{H6376} chép trong câu 11 trên, đó là chữ **פִּישׁוֹן** - piyshown, số 6376 ra từ chữ **פִּישׁוֹן** - puwsh, số 6335 của tiếng Hê-bơ-rơ, có nghĩa là: *sự gia tăng thêm, sự làm cho tản mạn, sự làm cho tan tác, sự phân tán, sự rải rác; sự truyền bá ra, sự trải rộng ra, hành động cách tự hào, sự lộng lẫy, sự huy hoàng, sự phát triển nhanh chóng;*

Sông Bi-sôn là bóng về luật pháp của Đức Chúa Trời được chép thành văn tự, nên hễ loài người còn được sanh ra trong thân thể xác thịt, thì luật pháp của Đức Chúa Trời hằng còn, như Đức Giê-Hô-Va đã phán:

Sáng thế ký 8:20-22: Nô-ê lập một bàn thờ cho Đức Giê-hô-va. Người bắt các súc vật thanh sạch, các loài chim thanh sạch, bày của lễ thiêu dâng lên bàn thờ. Đức Giê-hô-va hưởng lấy mùi thơm và nghĩ thầm rằng: Ta chẳng vì loài người mà rửa sả đất nữa, vì tâm tánh loài người vẫn xấu xa từ khi còn tuổi trẻ; Ta cũng sẽ chẳng hành các vật sống như Ta đã làm. Hễ đất còn, thì mùa gieo giống cùng mùa gặt hái, lạnh và nóng, mùa hạ cùng mùa đông, ngày và đêm, chẳng bao giờ tuyệt được.

Lời của Đức Chúa Trời ban cho loài người là luật pháp của loài người và luật pháp của Đức Chúa Trời chỉ ra cho loài người biết tội lỗi, cùng nhận biết hậu quả của tội lỗi là sự chết. Khi dân sự của Đức Chúa Trời vâng theo tiếng phán của Ngài, cùng vâng giữ các mạng lệnh, các điều răn của Ngài, thì Đức Chúa Trời sẽ ban

phước cho họ, khiến họ được phát triển, được gia thêm, được ở trên cao luôn, chứ chẳng hề ở dưới thấp. Nhưng nếu dân sự của Đức Chúa Trời mà vi phạm luật pháp của Đức Chúa Trời thì tùy theo những sự vi phạm mà Giê-hô-va Đức Chúa Trời xử phạt họ, khiến họ bị lưu đày và làm cho tan tác, theo ý nghĩa của chữ Bi-sôn.

Phục truyền luật lệ ký 28:1-68: Nếu người nghe theo tiếng phán của Giê-hô-va Đức Chúa Trời người cách trung thành, cẩn thận làm theo mọi điều răn của Ngài, mà ta truyền cho người ngày nay, thì Giê-hô-va Đức Chúa Trời người sẽ ban cho người sự trỗi hơn mọi dân trên đất. Nếu người nghe theo tiếng phán của Giê-hô-va Đức Chúa Trời người, này là mọi phước lành sẽ giáng xuống trên mình người. Người sẽ được phước trong thành, và được phước ngoài đồng ruộng. Bông trái của thân thể người, hoa quả của đất ruộng người, sản vật của sinh súc người, luôn với lứa đẻ của bò cái và chiên cái người, đều sẽ được phước; cái giỏ và thùng nhồi bột của người đều sẽ được phước! Người sẽ được phước trong khi đi ra, và sẽ được phước trong khi vào. Đức Giê-hô-va sẽ làm cho kẻ thù nghịch dấy lên cùng người bị đánh bại trước mặt người; chúng nó sẽ do một đường ra đánh người, rồi do bảy đường chạy trốn trước mặt người. Đức Giê-hô-va sẽ khiến phước lành ở cùng người tại trong kho lúa và trong các công việc của người; Ngài sẽ ban phước cho người trong xứ mà Giê-hô-va Đức Chúa Trời người ban cho người. Nếu người gìn giữ những điều răn của Giê-hô-va Đức Chúa Trời người, và đi theo đường lối Ngài, thì Đức Giê-hô-va sẽ lập người làm một dân thánh cho Ngài, y như Ngài đã thề cùng người; muôn dân của thế gian sẽ thấy rằng người được gọi theo danh Đức Giê-hô-va, và chúng nó sẽ sợ người. Giê-hô-va Đức Chúa Trời người sẽ làm cho người được của cải nhiều dư dật, khiến cho hoa quả của thân thể người, sản vật của sinh súc, và bông trái của đất ruộng người được sanh nhiều thêm trong xứ mà Đức Giê-hô-va đã thề cùng các tổ phụ người để ban cho người. Đức Giê-hô-va sẽ vì người mở trời ra, là kho báu của Ngài, đặng cho mưa phải thì giáng xuống đất, và ban phước cho mọi công việc của tay người. Người sẽ cho nhiều nước vay, còn người không vay ai. Nếu người nghe theo các điều răn của Giê-hô-va Đức Chúa Trời người mà ngày nay ta truyền cho người gìn giữ làm theo, và nếu không lìa bỏ một lời nào ta truyền cho người ngày nay, mà xây qua bên hữu hoặc bên tả, đặng đi theo hầu việc các thần khác, thì Đức Giê-hô-va sẽ đặt người ở đằng đầu, chớ chẳng phải đằng đuôi, người sẽ ở trên cao luôn luôn, chớ chẳng hề ở dưới thấp. Nhưng nếu người không nghe theo tiếng phán của Giê-hô-va Đức Chúa Trời người, không cẩn thận làm theo các điều răn và luật pháp của Ngài mà ta truyền cho người ngày nay, thì này là mọi sự rửa sả sẽ giáng xuống trên mình người và theo kịp người. Người sẽ bị rửa sả ở trong thành và ngoài đồng ruộng, cái giỏ và thùng nhồi bột của người cũng bị rửa sả, hoa quả của thân thể người, bông trái của đất ruộng người, luôn với lứa đẻ của bò cái và chiên cái người, đều sẽ bị rửa sả! Người sẽ bị rửa sả khi đi ra và lúc đi vào. Vì cố người làm điều ác, và lìa bỏ Đức Giê-hô-va, nên trong mọi công việc người bắt tay làm, Ngài sẽ khiến giáng cho người sự rửa sả, kinh khủng, và hãm dọa cho đến chừng nào người bị hủy diệt và chết mất vôi vàng. Đức Giê-hô-va sẽ khiến ôn dịch đeo đuổi người cho đến chừng nào nó diệt người mất khỏi đất mà người sẽ vào nhận lấy. Đức Giê-hô-va sẽ lấy bệnh lao, bệnh nóng lạnh, bệnh phù, sự nắng cháy, sự hạn hán, binh đao, và sâu lúa mà hành hại người, khiến cho các nỗi đó đuổi theo người cho đến khi người bị chết mất. Các tầng trời ở trên đầu người sẽ như đồng, và đất dưới chân người sẽ như sắt. Thay vì mưa, Đức Giê-hô-va sẽ khiến cát và bụi từ trời sa xuống trên đất người, cho đến chừng nào người bị hủy diệt. Đức Giê-hô-va sẽ khiến người bị những kẻ thù nghịch mình đánh bại. Người sẽ do một đường ra đánh chúng nó, rồi do bảy đường chạy trốn trước mặt chúng nó; người sẽ bị xô ùa đây đó trong khắp các nước của thế gian. Thầy người sẽ làm đồ ăn cho chim trên trời và thú dưới đất, không ai đuổi chúng nó đi. Đức Giê-hô-va sẽ giáng cho người ghê chốc của xứ Ê-díp-tô, trĩ lậu, ghê ngứa, và lác, mà người không thể chữa lành; lại giáng cho người sự sáng sốt, sự đui mù, và sự lảng trí; đang buổi trưa, người sẽ đi rờ rờ như kẻ mù trong tối tăm; người không được may mắn trong công việc mình, hằng ngày sẽ bị hiệp đáp và cướp giạt, chẳng ai giải cứu cho. Người sẽ làm lễ hỏi một người nữ, nhưng một người nam khác lại nằm cùng nàng; người cất một cái nhà, nhưng không được ở; người trồng một vườn nho, song không được hái trái. Con bò người sẽ bị giết trước mặt người, song người không được ăn thịt nó; lứa người sẽ bị ăn cắp hiện mắt người, nhưng không ai trả nó lại; chiên người sẽ bị nộp cho kẻ thù nghịch, nhưng người không có ai giải cứu nó. Các con trai và con gái người sẽ bị nộp cho dân ngoại bang có mắt người thấy, hằng ngày hao mòn vì trông mong chúng nó; song tay người không còn sức cứu vớt. Một dân tộc mà người chưa hề biết sẽ ăn lấy thổ sản và mọi công lao của người; người sẽ bị hiệp đáp và giày đạp không ngớt; trở nên điên cuồng vì cảnh tượng mắt mình sẽ thấy. Đức Giê-hô-va sẽ giáng cho người một

thứ ung độc tại trên đầu gối và chân, không thể chữa lành được, từ bàn chân chí chót đầu. Đức Giê-hô-va sẽ dẫn người và vua mà người đã lập trên mình, đến một nước mà người và tổ phụ người chưa hề biết. Ở đó, người sẽ hầu việc các thần khác bằng cây, bằng đá; trong các dân tộc mà Đức Giê-hô-va sẽ dẫn người đến, người sẽ thành một sự kinh hãi, tục ngữ, và tiếu đàm. Người sẽ đem gieo nhiều mạ trong ruộng mình, nhưng mùa gặt lại ít, vì sẽ bị cào cào ăn sạch. Người trồng nho, song không được uống rượu và không gặt hái chi hết, vì sâu bọ sẽ ăn phá đi. Người sẽ có cây ô-li-ve trong cả địa phận mình, nhưng lại không được xúc dầu, vì cây ô-li-ve sẽ rụng trái. Người sẽ sanh con trai và con gái, nhưng chúng nó không thuộc về người, vì chúng nó sẽ bị bắt làm mọi. Con rầy sẽ ăn hết cây cối và thổ sản của người. Khách lạ ở giữa người sẽ lướt trên người càng ngày càng cao; còn người, lại hạ xuống càng ngày càng thấp: họ sẽ cho người vay, còn người chẳng hề cho vay lại, họ sẽ ở đằng đầu, còn người ở đằng đuôi. Hết thảy những sự chúc rủa sả này sẽ giáng trên người, đuổi người và theo kịp, cho đến chừng nào người bị hủy diệt, bởi vì người không có nghe theo tiếng phán của Giê-hô-va Đức Chúa Trời người, và không giữ các điều răn và luật lệ mà Ngài truyền cho người. Các sự rủa sả này sẽ ở trên mình người và trên dòng dõi người như một dấu kỳ, sự lạ đến đời đời. Bởi trong lúc dư dật mọi điều, người không vui lòng lạc ý phục sự Giê-hô-va Đức Chúa Trời người, cho nên trong lúc đói khát, trong lúc trần truồng, và thiếu thốn mọi điều, người sẽ hầu việc kẻ thù nghịch mà Đức Giê-hô-va sai đến đánh người; họ sẽ tra ách sắt trên cổ người, cho đến chừng nào tiêu diệt người. Đức Giê-hô-va sẽ từ nơi xa, từ địa cực, khiến dấy lên nghịch cùng người một dân tộc bay như chim ưng, tức là một dân tộc người không nghe tiếng nói được, một dân tộc mặt mày hung ác, không nề-vì người già, chẳng thương xót kẻ trẻ; ăn sản vật của súc vật người, hoa quả của đất ruộng người, cho đến chừng nào người bị tiêu diệt; nó không chừa lại ngũ cốc, rượu, dầu hay là lúa để của bò và chiên người, cho đến chừng nào đã tiêu diệt người đi. Dân đó sẽ vây người trong các thành của cả xứ mà Giê-hô-va Đức Chúa Trời người ban cho người, cho đến chừng nào những vách cao lớn và vững bền kia mà người nhờ cậy đó, sẽ bị ngã xuống. Trong lúc bị vây, và khi quân nghịch làm cho túng thế cùng đường, người sẽ ăn hoa quả của thân thể mình, tức là ăn thịt của con trai và con gái mình, mà Giê-hô-va Đức Chúa Trời người ban cho người. Trong lúc người bị quân nghịch vây tại các thành mình, làm cho cùng đường túng thế, người nam nào nhu nhược và yếu ớt hơn hết trong các người sẽ ngó giận anh em mình, vợ yêu dấu và con cái mình còn lại, không chịu cho ai trong bọn đó thịt của con cái mình, mà người sẽ ăn, bởi mình không còn chi hết. Trong lúc người bị quân nghịch vây tại các thành mình, làm cho cùng đường túng thế, người nữ nào non nớt và mảnh khảnh hơn hết trong các người, vì sự yếu điệu hay là sự sắc sảo mình, vốn không đặt bàn chân xuống đất, sẽ nhìn giận chồng rất yêu của mình, con trai và con gái mình, bởi cố nhau bực ra từ trong bụng, và những con cái mình sanh đẻ; vì trong cơn thiếu thốn mọi điều, nàng sẽ ăn nhem chúng nó. Nếu người không cẩn thận làm theo các Lời của luật pháp này, ghi trong sách này, không kính sợ Danh vinh hiển và đáng sợ này là Giê-hô-va Đức Chúa Trời người, thì Đức Giê-hô-va sẽ giáng cho người và dòng giống người những tai vạ lạ thường, lớn lao và lâu bền, những chứng độc bệnh hung. Ngài sẽ khiến giáng trên người các bệnh hoạn của xứ Ê-díp-tô mà người đã run sợ đó, và nó sẽ đeo dính theo người. Vả lại, các thứ chứng bệnh và tai vạ không có chép trong sách luật pháp này, thì Đức Giê-hô-va cũng sẽ khiến giáng trên người, cho đến chừng nào người bị tiêu diệt đi. Số các người vốn đông như sao trên trời, nhưng vì không có nghe theo tiếng phán của Giê-hô-va Đức Chúa Trời người, nên chỉ sẽ còn lại ít. Hễ Đức Giê-hô-va lấy làm vui mà làm lành và gia thêm các người thể nào, thì Đức Giê-hô-va cũng sẽ lấy làm vui mà làm cho các người hư mất và tiêu diệt các người thể ấy. Các người sẽ bị truất khỏi xứ mà mình vào nhận lấy, và Đức Giê-hô-va sẽ tản lạc người trong các dân, từ cuối đầu này của đất đến cuối đầu kia; tại đó, người sẽ hầu việc các thần khác bằng cây và bằng đá mà người cùng tổ phụ người không hề biết. Trong các nước ấy, người không được an tịnh, bàn chân người không được nghỉ ngơi; nhưng tại đó Đức Giê-hô-va sẽ ban cho người một tấm lòng run sợ, mất mờ yếu, và linh hồn hao mòn. Sự sống người vẫn không chắc trước mặt người; ngày và đêm người hằng sợ hãi, khó liệu bảo tồn sự sống mình. Bởi cố sự kinh khủng đầy dẫy lòng người, và bị cảnh mắt người sẽ thấy, nên sớm mai người sẽ nói: Chớ chi được chiều tối rồi! Chiều tối người sẽ nói: Ước gì được sáng mai rồi! Đức Giê-hô-va sẽ khiến người đi tàu trở lại xứ Ê-díp-tô, bởi con đường mà trước ta đã nói: Người không thấy nó nữa; ở đó, người sẽ đem bán mình cho kẻ thù nghịch làm nô và tì, nhưng không có ai mua!

Danh Đức Chúa Jêsus Christ được xưng là Lời Đức Chúa Trời, nên người nào tiếp nhận Lời Đức Chúa Trời

và làm theo thì được hiệp một với Lời của Đức Chúa Trời, còn người nào không tiếp nhận và không làm theo Lời của Đức Chúa Trời thì sẽ bị tan ra, như Chúa Jêsus đã phán về Ngài, là Lời của Đức Chúa Trời.

Ma-thi-ơ 10:1-42: Đức Chúa Jêsus gọi mười hai môn đồ đến, ban quyền phép trừ tà ma, và chữa các thứ tật bệnh. Tên mười hai sứ đồ như sau này: Sứ đồ thứ nhất là Si-môn, cũng gọi là Phi-e-rơ, và Anh-rê là em người; Gia-cơ con của Xê-bê-đê, và Giăng là em Gia-cơ; Phi-líp cùng Ba-tê-lê-my; Tho-ma, và Ma-thi-ơ là người thu thuế; Gia-cơ con của A-phê, cùng Tha-đê; Si-môn là người Ca-na-an, cùng Giu-đa Ích-ca-ri-ốt, là kẻ phản Đức Chúa Jêsus. Ấy đó là mười hai sứ đồ Đức Chúa Jêsus sai đi, và có truyền rằng: Đừng đi đến dân ngoại, cũng đừng vào một thành nào của dân Sa-ma-ri cả; song thà đi đến cùng những con chiên lạc mất của nhà Y-sơ-ra-ên. Khi đi đường, hãy rao giảng rằng: Nước thiên đàng gần rồi. Hãy chữa lành kẻ đau, khiến sống kẻ chết, làm sạch kẻ phung, và trừ các quỷ. Các người đã được lãnh không thì hãy cho không. Đừng đem vàng, hoặc bạc, hoặc tiền trong lưng các người; cũng đừng đem cái bao đi đường, hoặc hai áo, hoặc giày, hoặc gậy; vì người làm việc đáng được đồ ăn. Các người vào thành nào hay là làng nào, hãy hỏi thăm ai là người đáng tiếp rước mình, rồi ở nhà họ cho đến lúc đi. Và khi vào nhà nào, hãy cầu bình an cho nhà ấy; nếu nhà đó xứng đáng, thì sự bình an các người xuống cho; bằng không, thì sự bình an các người trở về các người. Nếu ai không tiếp rước, không nghe lời các người, khi ra khỏi nhà đó, hay là thành đó, hãy phủ bụi đã dính chân các người. Quả thật, Ta nói cùng các người, đến ngày phán xét, thì xứ Sô-đôm và xứ Gô-mô-rơ sẽ chịu đoán phạt nặng hơn thành ấy. Kìa, Ta sai các người đi khác nào như chiên vào giữa bầy muông sói. Vậy, hãy khôn khéo như rắn, đơn sơ như chim bồ câu. Hãy coi chừng người ta; vì họ sẽ nộp các người trước tòa án, đánh đòn các người trong nhà hội; lại vì cơ Ta mà các người sẽ bị giải đến trước mặt các quan tổng đốc và các vua, để làm chứng trước mặt họ và các dân ngoại. Song khi họ sẽ đem nộp các người, thì chớ lo về cách nói làm sao, hoặc nói lời gì; vì những lời đáng nói sẽ chỉ cho các người chính trong giờ đó. Ấy chẳng phải tự các người nói đâu, song là Thánh-Linh của Cha các người sẽ từ trong lòng các người nói ra. Anh sẽ nộp em cho bị giết, cha sẽ nộp con cho bị giết, con cái sẽ dấy lên nghịch cùng cha mẹ mà làm cho người phải chết đi. Các người lại sẽ bị thiên hạ ghen ghét vì Danh Ta; song ai bền lòng cho đến cuối cùng, thì sẽ được rồi. Khi nào người ta bắt bớ các người trong thành này, thì hãy trốn qua thành kia; vì Ta nói thật, các người đi chưa khắp các thành dân Y-sơ-ra-ên thì Con người đã đến rồi. Môn đồ không hơn thầy, tôi tớ không hơn chủ. Môn đồ được như thầy, tôi tớ được như chủ, thì cũng đủ rồi. Nếu người ta đã gọi chủ nhà là Bê-ên-xê-bun, phương chi là người nhà! Vậy, các người đừng sợ; vì chẳng có việc gì giấu mà chẳng phải bày ra, cũng chẳng có việc gì kín nhiệm mà sau sẽ chẳng biết. Cho nên Lời Ta phán cùng các người trong nơi tối tăm, hãy nói ra nơi sáng láng; và Lời các người nghe kẻ lỗ tai, hãy giảng ra trên mái nhà. Đừng sợ kẻ giết thân thể mà không giết được linh hồn; nhưng thà sợ Đấng làm cho mất được linh hồn và thân thể trong địa ngục. Hai con chim sẻ há chẳng từng bị bán một đồng tiền sao? Và ví không theo ý muốn Cha các người, thì chẳng hề một con nào rơi xuống đất. Tóc trên đầu các người cũng đã đếm hết rồi. Vậy, đừng sợ chi hết, vì các người quý trọng hơn nhiều con chim sẻ. Bởi đó, ai xưng Ta ra trước mặt thiên hạ, thì Ta cũng sẽ xưng họ trước mặt Cha Ta ở trên trời; còn ai chối Ta trước mặt thiên hạ, thì Ta cũng sẽ chối họ trước mặt Cha Ta ở trên trời. Chớ tưởng rằng Ta đến để đem sự bình an cho thế gian; Ta đến, không phải đem sự bình an, mà là đem gươm giáo. Ta đến để phân rẽ con trai với cha, con gái với mẹ, dâu với bà gia; và người ta sẽ có kẻ thù nghịch, là người nhà mình. Ai yêu cha mẹ hơn Ta thì không đáng cho Ta; ai yêu con trai hay là con gái hơn Ta thì cũng không đáng cho Ta; ai không vác cây thập tự mình mà theo Ta, thì cũng chẳng đáng cho Ta. Ai gìn giữ sự sống mình, thì sẽ mất; còn ai vì cơ Ta mất sự sống mình, thì sẽ tìm lại được. Ai rước các người, tức là rước Ta; ai rước Ta, tức là rước Đấng đã sai Ta. Ai rước một đáng tiên tri vì là tiên tri, thì sẽ lãnh phần thưởng của đáng tiên tri; ai rước một người công chính vì là công chính, thì sẽ lãnh phần thưởng của người công chính. Ai sẽ cho một người trong bọn nhỏ này chỉ uống một chén nước lạnh, vì người nhỏ đó là môn đồ Ta, quả thật, Ta nói cùng các người, kẻ ấy sẽ chẳng mất phần thưởng của mình đâu.

Theo định luật trong thiên nhiên, thì nước sẽ chảy vào chỗ trũng và tại nơi đó thường sẽ có những xoáy nước quay tròn quanh điểm trũng của lòng sông. Lời Đức Chúa Trời là sông nước hằng sống của Đức Chúa Trời, cũn sẽ tuôn chảy tới những nơi trũng thuộc linh cũng thế đó. Lời của Đức Chúa Trời là sông nước hằng sống của Đức Chúa Trời ban cho loài người và trong ý nghĩa của chữ **một con sông- a river**^{H5104} chép trong Sáng thế

ký 2 câu 10, đó là chữ נָהָר - **nahar**, số 5104 của tiếng Hê-bơ-rơ, có nghĩa là: *một dòng sông, để chiếu sáng, để soi sáng, sự thịnh vượng, sự phát đạt, sự vui mừng, sự hào hứng, sự phấn khởi, sự nhóm họp, sự tập họp lại, làm nhẹ đi gánh nặng, làm bớt đi ưu phiền,*

Vì có tội lỗi của A-đam mà đất bị sự rửa sả là loài người ra từ A-đam là nạn nhân của sự không vâng giữ Lời Đức Chúa Trời. Giê-Hô-Va Đức Chúa Trời đã thấy trước tình cảnh của loài người, nên Ngài đã quyết định khiến cho sông nước hằng sống của Đức Chúa Trời được tuôn chảy tới những nơi mà dân của Ngài đang phải ngồi trong bóng của sự chết, cũng như những nơi trũng, nơi thấp của đất sẽ nhận được nước sông chảy đến, cũng như sự sáng thật của Đức Chúa Trời soi sáng, cất hết những ưu phiền trong lòng những người ấy vậy.

Ê-sai 9:1-7: Dân đi trong nơi tối tăm đã thấy sự sáng lớn; và sự sáng đã chiếu trên những kẻ ở xứ thuộc về bóng của sự chết. Chúa đã làm cho dân này thêm nhiều; và thêm sự vui cho họ. Mọi người đều vui mừng trước mặt Chúa, như vui mừng trong ngày mùa gặt, như người ta reo vui trong lúc chia của cướp. Vì Chúa đã bẻ cái ách họ mang, cái roi đánh trên vai họ, cái gậy của kẻ hà hiếp, như trong ngày của Ma-đi-an. Cả giày dép của kẻ đánh giặc trong khi giao chiến, cùng cả áo xông vấy máu, đều dùng để đốt và làm đồ chum lửa. Vì có một con trẻ sanh cho chúng ta, tức là một con trai ban cho chúng ta; quyền cai trị sẽ nấy trên vai Ngài. Ngài sẽ được xưng là Đấng Lạc lòng, là Đấng Mưu luận, là Đức Chúa Trời Quyền năng, là Cha Đời đời, là Chúa Bình an. Quyền cai trị và sự bình an của Ngài cứ thêm mãi không thôi, ở trên ngôi Đa-vít và trên nước Ngài, đặng làm cho nước bền vững, và lập lên trong sự chánh trực công bình, từ nay cho đến đời đời. Thật, lòng sốt sắng của Đức Giê-hô-va vạn quân sẽ làm nên sự ấy! Chúa đã giáng một Lời trong Gia-cốp, và Lời ấy đổ xuống trên Y-sơ-ra-ên.

Ma-thi-ơ 4:12-17: Và, khi Đức Chúa Jêsus nghe Giảng bị tù rồi, thì Ngài lánh qua xứ Ga-li-lê. Ngài bỏ thành Na-xa-rét mà đến ở thành Ca-bê-na-um, gần mé biển, giáp địa phận xứ Sa-bu-lôn cùng xứ Nép-ta-li, để cho ứng nghiệm lời đấng tiên tri Ê-sai đã nói rằng: Đất Sa-bu-lôn và Nép-ta-li, ở về trên con đường đi đến biển, bên kia sông Giô-đanh, tức là xứ Ga-li-lê thuộc về dân ngoại, dân ấy ngồi chỗ tối tăm, đã thấy ánh sáng lớn; Và trên những kẻ ngồi trong miền và dưới bóng sự chết, thì ánh sáng đã mọc lên. Từ lúc đó, Đức Chúa Jêsus khởi giảng dạy rằng: Các ngươi hãy ăn năn, vì nước thiên đàng đã đến gần.

Dòng sông Bi-sôn chảy quanh xứ Ha-vi-la đó là bóng về sông nước hằng sống của Đức Chúa Trời, sẽ tiếp tục chảy quanh xứ Ha-vi-la thuộc linh, là bóng về sông nước hằng sống của Đức Chúa Trời sẽ tuôn chảy trong lòng của những người nào yêu mến Lời của Đức Chúa Trời, mà tiếp nhận, vâng giữ và làm theo luật pháp của Đức Chúa Trời, như ý nghĩa của chữ **chảy quanh xứ Ha-vi-la** chép trong Sáng thế ký 2 câu 11.

Chữ **chảy quanh - compasseth**^{H5437} chép trong câu 11 trên, đó là chữ כָּבַב - **cabab**, số 5437 của tiếng Hê-bơ-rơ, có nghĩa là: *sự suy đi xét lại trong trí, thay đổi hướng, sự chỉ huy, sự cai trị, sự lãnh đạo, sự hướng dẫn, sự bao vây quân địch, sự choán đường, sự ngăn chặn, sự di chuyển, sự dời đi, sự trở lại, sự dời chỗ ở;*

Chữ xứ **Ha-vi-la - land**^{H776} **of Havilah**^{H2341} chép trong câu 11 trên, đó là chữ חַוִּילָהּ - **Chaviylah**, số 2341 ra từ chữ חָוַל - **cuwl**, số 2342 của tiếng Hê-bơ-rơ, có nghĩa là: *vòng tròn, vòng quanh, sự soán, sự bện, làm cho quay công, gió lốc, gió cuốn lộn, làm cho sợ hãi, làm cho đau đớn, làm cho thống khổ, làm cho phiền lòng, làm cho nhảy múa, làm cho bị thương, làm cho chờ đợi cách thiết tha;*

Chúng ta hãy xem Lời Chúa chép gì về lòng của những người được Lời Chúa chép là xứ Ha-vi-la này.

Ma-thi-ơ 5:1-10: Đức Chúa Jêsus xem thấy đoàn dân đông, bèn lên núi kia; khi Ngài đã ngồi, thì các môn đồ đến gần. Ngài bèn mở miệng mà truyền dạy rằng: Phước cho những kẻ có lòng khó khăn, vì nước thiên đàng là của những kẻ ấy! Phước cho những kẻ than khóc, vì sẽ được yên ủi! Phước cho những kẻ nhu mì, vì sẽ hưởng được đất! Phước cho những kẻ đói khát sự công bình, vì sẽ được no đủ! Phước cho những kẻ hay thương xót, vì sẽ được thương xót! Phước cho những kẻ có lòng trong sạch, vì sẽ thấy Đức Chúa Trời! Phước cho những kẻ làm cho người hòa thuận, vì sẽ được gọi là con Đức Chúa Trời! Phước cho những kẻ chịu bắt bớ vì sự công bình, vì nước thiên đàng là của những kẻ ấy!

Khi Lời của Đức Chúa Trời được công bố, Thần của Đức Giê-Hô-Va vạn quân sẽ soi sáng nơi lòng những người nào nghe Lời của Ngài mà có lòng run sợ, hạ mình xuống, ăn năn tội lỗi mình.

Ê-sai 66:2: Đức Giê-hô-va phán: Mọi sự này đều bởi tay Ta làm ra, và có như vậy. Đây là kẻ mà Ta đóai đến: tức là kẻ nghèo khó, có lòng ăn năn đau đớn, nghe Lời nói Ta mà run.

Lời Đức Chúa Trời được ví là sông nước hằng sống của Đức Chúa Trời, sẽ soi sáng nơi linh hồn những người

nào có lòng kính sợ Đức Chúa Trời. Bấy giờ tấm lòng của những người đó sẽ nhận được sự tha thứ của Đức Chúa Trời và linh hồn họ sẽ được chữa lành và đức tin của họ bắt đầu được gây dựng và có lòng trông cậy sự cứu chuộc của Đức Chúa Trời và đó là dấu hiệu của xứ **Ha-vi-la (land^{H776} of Havilah^{H2341})**.

Đức Chúa Trời sẽ làm ơn cho những người nào đã tiếp nhận Con một của Ngài, là Đức Chúa Jêsus Christ làm Chúa của sự sống mình, nghĩa là Đức Chúa Trời sẽ ban Thánh Linh của Ngài cho những người đó, bấy giờ ngọn đèn của Đức Giê-hô-va nơi linh hồn những người đó sẽ được Đức Thánh-Linh thấp sáng và nhờ được sự sáng thật của Đức Chúa Trời soi sáng mà con mắt của linh hồn họ được mở ra mà nhận biết Lẽ thật và được thấy Nước Đức Chúa Trời và linh hồn những người đó sẽ được tái sinh và được nên thánh bởi quyền phép của Lẽ thật, còn được gọi là Lời hằng sống và bền vững của Đức Chúa Trời, mà **vàng chất lượng cao** (vàng ròng) chép trong Sáng thế ký đoạn 2 câu 11 đó là bóng.

Chữ **có vàng - gold^{H2091}** chép trong câu 11 trên, đó là chữ **זָהָב - zahab**, số 2091 của tiếng Hê-bơ-rơ, có nghĩa là: **vàng, kim loại mang tên vàng, thuộc đo của trọng lượng, ánh sáng mờ, thời tiết đẹp, bầu trời trong sáng;**

Chữ **rất cao - good^{H2896}** chép trong câu 12 trên, đó là chữ **טוֹב - towb**, số 2896 ra từ chữ **טוֹב - towb**, số 2895 của tiếng Hê-bơ-rơ, có nghĩa là: **tốt, hài lòng, chấp nhận được, tuyệt vời, có giá trị cao, có ích lợi, quý giá,**

Chữ **nhũ hương - bdellium^{H916}** chép trong câu 12 trên, đó là chữ **בְּדֹלַח - bedolach**, số 916 ra từ chữ **בְּדֹלַח - badal**, số 914 của tiếng Hê-bơ-rơ, có nghĩa là: **nhựa cây tỏ ra mùi thơm khi bị đốt nóng, khiến cho phân biệt được, khiến cho biết sự khác thường, để phân chia ra, để tách biệt ra, để chia ra từng phần, để tỏ ra sự khác biệt, để loại trừ;**

Chữ **bích ngọc - the onyx^{H7718} stone^{H68}** chép trong câu 12 trên, đó là chữ **שֹׁהַם - shoham**, số 7718 của tiếng Hê-bơ-rơ, có nghĩa là: **đá mã não, đá quý hiếm, để làm cho trắng bọt đi, làm cho trắng,**

Khi linh hồn của người tin Chúa được nên thánh, được xúc dầu bằng quyền phép của Đức Thánh-Linh, thì từ môi miệng của họ, sông nước hằng sống của Đức Chúa Trời sẽ tuôn chảy và các lời tri thức, các lời tiên tri sẽ được tỏ ra, mà **vàng rất cao** cùng **nhũ hương, bích ngọc** đã chép về xứ Ha-vi-la đó là bóng.

Giô-ên 2:23-32: **Hỡi con cái Si-ôn, các người hãy nức lòng vui vẻ và mừng rỡ trong Giê-hô-va Đức Chúa Trời các người! Vì Ngài ban mưa phải thời cho các người về mùa đầu, và xuống mưa dồi dào về mùa đầu và mùa cuối cho các người nơi tháng đầu tiên. Những sân sẽ đầy lúa mì, những thùng tràn rượu mới và dầu. Ta sẽ đền bù cho các người về mấy năm đã bị cắn phá bởi cào cào, sâu lột vỏ, sâu keo, và châu chấu, là đạo binh lớn mà Ta đã sai đến giữa các người. Các người sẽ đủ ăn và được no nê. Các người sẽ ngợi khen Danh Giê-hô-va Đức Chúa Trời mình, là Đấng đã xử với các người cách lạ lùng. Rồi dân Ta sẽ không hề bị xấu hổ nữa. Các người sẽ biết rằng Ta ở giữa Y-sơ-ra-ên, biết rằng Ta là Giê-hô-va Đức Chúa Trời các người, và chẳng có ai khác; dân Ta sẽ không hề bị xấu hổ nữa. Sau đó, Ta sẽ đổ Thần Ta trên cả loài xác thịt; con trai và con gái các người sẽ nói tiên tri; những người già cả các người sẽ thấy chiêm bao, những kẻ trai trẻ các người sẽ xem sự hiện thấy. Trong những ngày đó, dầu những đầy tớ trai và đầy tớ gái, Ta cũng đổ Thần Ta lên. Ta sẽ tỏ những sự lạ ra trong các tầng trời và trên đất: tức là máu lửa, và những trụ khói. Mặt trời sẽ đổi ra tối tăm, mặt trăng ra máu, trước khi ngày lớn và kinh khiếp của Đức Giê-hô-va chưa đến. Bấy giờ ai cầu khẩn Danh Đức Giê-hô-va thì sẽ được cứu; vì theo Lời của Đức Giê-hô-va, thì ở trên núi Si-ôn và trong Giê-ru-sa-lem, sẽ có những người trốn khỏi, và trong những người còn sống sót, sẽ có kẻ mà Đức Giê-hô-va kêu gọi.**